Roberto Piumini

# NHỮNG NGƯỜI BẠN từ TRANG SÁCH

Elisa Paganelli

Trần Dương Hiệp *dịch*

KIM ĐỒNG NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG

SG, 06/2024
Thương yêu dành tặng 2 con Duy - Việt!
- Mẹ Mai Thảo -

*Robeto Piumini*

# NHỮNG NGƯỜI BẠN từ TRANG SÁCH

*Elisa Paganelli*

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG

# MỤC LỤC

6 Tình bạn với những cuốn sách (*Lời giới thiệu* của Roberto Piumini)

10 Jo March (*Những người phụ nữ bé nhỏ* của Louisa May Alcott)

12 Holden (*Bắt trẻ đồng xanh* của J. D. Salinger)

14 Anne tóc đỏ (*Anne tóc đỏ dưới Chái nhà xanh* của Lucy Maud Montgomery)

16 Alec (*Câu lạc bộ những kẻ thua cuộc* của Andrew Clements)

18 Mowgli (*Chuyện rừng xanh* của Rudyard Kipling)

20 Jane Eyre (*Jane Eyre* của Charlotte Brontë)

22 Ahab (*Moby Dick* của Herman Melville)

24 Don Quijote (*Don Quijote xứ Mancha* của Miguel de Cervantes)

26 Mary Poppins (*Mary Poppins* của P. L. Travers)

28 Nemo (*Hai vạn dặm dưới đáy biển* của Jules Verne)

30 Tarzan (*Tarzan của đàn vượn* của Edgar Rice Burroughs)

32 Peter Pan (*Peter Pan ở khu vườn Kensington* của James M. Barrie)

34 Pollyanna (*Pollyanna* của Eleanor H. Porter)

36 Robin Hood (*Robin Hood* của Alexandre Dumas)

38 Tom Sawyer (*Những chuyến phiêu lưu của Tom Sawyer* của Mark Twain)

40 Sinbad (*Nghìn lẻ một đêm*)

42 Matilda (*Matilda* của Roald Dahl)

44 Robinson Crusoe (*Robin Crusoe* của Daniel Defoe)

46 Scout (*Giết con chim nhại* của Harper Lee)

48 Martin Eden (*Martin Eden* của Jack London)

50 Dorothy *(Phù thủy diệu kì xứ Oz* của L. Frank Baum)

52 Ulysses *(Odyssey* của Homer)

54 Edmond Dantès *(Bá tước Monte Cristo* của Alexandre Dumas)

56 Anne Frank *(Nhật kí Anne Frank)*

58 August Pullman *(Điều kì diệu* của R. J. Palacio)

60 Juliet *(Romeo và Juliet* của William Shakespeare)

62 Harry *(Bức tường vô hình* của Harry Bernstein)

64 Elizabeth Bennet *(Kiêu hãnh và định kiến* của Jane Austen)

66 Enaiat *(Dưới biển có cá sấu* của Fabio Geda)

68 Harry Potter *(Harry Potter và hòn đá phù thủy* của J. K. Rowling)

70 Gulliver *(Gulliver du kí* của Jonathan Swift)

72 Lucy Pevensie *(Biên niên sử Narnia* của C. S. Lewis)

74 Long John Silver *(Đảo giấu vàng* của Robert Louis Stevenson)

76 Mary *(Khu vườn bí mật* của Frances Hodgson Burnett)

78 D'Artagnan *(Ba chàng lính ngự lâm* của Alexandre Dumas)

80 Oliver Twist *(Oliver Twist* của Charles Dickens)

82 Frodo Baggins *(Chúa tể của những chiếc nhẫn* của J. R. R. Tolkien)

84 Boka *(Những cậu con trai phố Pál* của Ferenc Molnár)

86 Sandokan *(Những con hổ Mompracem* của Emilio Salgari)

88 Sherlock Holmes *(Cuộc điều tra màu đỏ* của Arthur Conan Doyle)

# TÌNH BẠN VỚI NHỮNG CUỐN SÁCH

*Roberto Piumini*

Nhan đề của cuốn sách này chứa đựng "những người bạn" vì nhiều lí do. Trước tiên, không sai khi nhắc đến tình bạn khi nói về **những cuốn sách mà ta đọc đi đọc lại**, luôn giữ gần, đặt ở đầu giường ngay cả khi đọc xong, mang theo khi đi du lịch, những cuốn sách ta gợi ý cho bạn bè nhưng chẳng dám cho mượn vì sợ bị mất hay nhàu nát. Đó là những đặc điểm của tình bạn mà ta thường có với một số ít người hoặc thú cưng yêu quí. Một cuốn sách thâm nhập vào không gian tư duy và cảm xúc của người đọc, vào kí ức của người đó. Và cái phòng thí nghiệm ấy, nơi họ suy ngẫm và diễn tả thế giới ngôn ngữ, chẳng còn là một vật, một thứ đơn thuần, mà chính là **một sự hiện diện sống động và gần gũi: Một người bạn.**

Lí do thứ hai là ở sự lựa chọn nội dung, trong 40 mục, tôi chọn trình bày các nhân vật chính, chủ thể của những câu chuyện hào hùng, bi thương, các chuyến phiêu lưu về quá khứ hoặc đến tương lai, trong cuộc đấu tranh hay hòa nhập với bối cảnh xã hội, với những người bạn đồng hành hoặc đối thủ, đôi khi là đối đầu với chính mình.

Khi bạn bước vào thế giới tư duy và cảm xúc của ai đó, dõi theo sự phát triển của họ, chia sẻ các xúc cảm như sợ hãi, bất ngờ, hân hoan, cuồng nộ, khinh miệt, hi vọng hay thất vọng... bạn không thể nói rằng chỉ quen biết họ, mà đã trở thành bạn bè với họ. Tình bạn này không bao giờ là một chiều. Ngay cả khi đối mặt với cuộc chuyến phiêu lưu gian khó, các nhân vật chẳng bao giờ ẩn náu, không bao giờ ngừng tồn tại. Họ tiếp tục gửi đến bạn đọc - như những trang nhật kí liên tục - tin tức và lời thỉnh cầu, tâm sự và khúc mắc, các góc nhìn về cuộc sống.

Ngay cả khi viết theo lối tường thuật, những thông điệp sống động được gửi gắm trong các nhân vật vẫn hiện lên toàn vẹn với bạn đọc. Bằng cách trình bày những thông điệp ấy, **cuốn sách này còn giúp ta khám phá, bên cạnh tình bạn với cuốn sách, là tình bạn với một người.**

Những nhân vật này được hình thành như thế nào? Họ có đặc điểm gì? Họ hiện lên ra sao? Đôi lúc họ xuất hiện đột ngột trong những dòng mô tả giản đơn, các hình ảnh dễ dàng nhận thấy: Nhân vật chính Dorothy của thế giới Oz nhiệm màu thể hiện năng lực

của cô trong câu chuyện cổ tích nước Mĩ. Hoặc Anne tóc đỏ, cô bé mồ côi tinh nghịch biết cách tạo dựng những mối quan hệ nồng nhiệt và sống động. Hay August Pullman, dù sinh ra với vẻ ngoài biến dạng khủng khiếp, cậu chẳng từ bỏ việc bày tỏ bản thân và giao tiếp với người khác. Hoặc như Pollyanna, người biết công thức tạo ra hạnh phúc. Lúc khác, các nhân vật chỉ xuất hiện khi bối cảnh sống đã rõ ràng: Rừng già châu Phi của Tarzan. Khu rừng của Mowgli cùng các chú sói con đã truyền cảm hứng cho hệ thống thứ bậc của hướng đạo sinh. Thế chiến thứ hai diễn ra trong thế giới giả tưởng của Lucy Pevensie. Sân khấu ma thuật Narnia. Hai vỉa hè bị một bức tường vô hình chia cách trong thế giới thực của Harry, hay tàu ngầm hiện đại phi thường của thuyền trưởng Nemo.

Ta vui thích khi gần bên những người bạn ấy, đọc đi đọc lại, thoải mái lựa chọn thời điểm và nhịp đọc. Ta vờ như nhìn thấy mình trong họ, ngay cả khi họ tỏ vẻ thờ ơ và bất mãn như chàng thiếu niên Holden chứ chẳng có những phẩm chất đáng mến của Tom Sawyer.

Có cách thứ ba để một cuốn sách gắn kết tình bạn, sau khi đã bước vào và ở lại bên trong cuộc đời độc giả: Từ trải nghiệm của độc giả duy nhất, nó lan tỏa tới những người khác. Nếu đúng rằng ta chẳng muốn cho ai mượn cuốn sách mình yêu quí, vậy thì cũng đúng thực rằng khi muốn tặng một món quà quí giá cho ai đó thân thiết, một người biết trân trọng những cuốn sách hay, ta sẽ tìm mua chính cuốn sách nọ làm quà. Thế rồi, nếu đó là một người vô cùng thân thiết, **một người bạn chí cốt, tới mức ta có thể cho mượn chính cuốn sách nọ**: Vậy thì món quà sẽ trở nên ý nghĩa hơn với sự tin tưởng, khi ta có thể gửi gắm họ một tài sản quí giá, để họ chăm sóc rồi trả lại.

Dĩ nhiên còn nhiều cách nữa. Cho bạn mượn sách có giá trị hơn nhiều so với việc tặng họ một cuốn mua ngoài tiệm. Trái ngược với sách mới, ngoài câu chuyện và ngôn ngữ in bên trong, một cuốn sách cho mượn còn lưu giữ nhiều dấu ấn cá nhân của người đọc

trước. Bằng cách nào đó, cuốn sách đã được lật mở sẽ dễ dàng mở ra hơn đối với người mượn. Có lẽ sẽ có một vài nếp gấp ở góc trên, một vài trang đánh dấu các chặng nghỉ, và đề xuất một nhịp đọc với người nhận sách. Rồi có lẽ sẽ xuất hiện một số đoạn được gạch chân, hoặc đánh dấu bằng bút màu, một thông tin quan trọng mà người cho mượn muốn nói với bạn đọc mới. Kể cả khi những điều ấy trở thành sự phiền nhiễu với người đọc thứ hai, như một hệ quả, chúng trở thành nguyên cớ để người đó nêu ra các bất đồng trong sở thích và suy nghĩ giữa mình với chủ sở hữu cuốn sách: Một điều vô cùng quan trọng khác trong tình bạn.

Thậm chí trong trường hợp khi đem tặng hoặc cho mượn, cuốn sách không được người nhận đánh giá cao, điều đó cũng hữu ích cho tình bạn: Hai người sẽ thảo luận, trao đổi những chủ đề, làm rõ các quan điểm, thậm chí có thể cãi nhau đôi chút. Ngay cả như vậy, đây cũng là một điều quan trọng giữa bạn bè. Thế rồi trong các trường hợp tốt đẹp, người đọc thứ hai vượt qua những khác biệt và xu hướng của bản thân, cũng cảm mến cuốn sách như người đọc đầu tiên, vậy thì tình bạn giữa họ sẽ càng khăng khít. Từ đó về sau, họ sẽ có một mối liên hệ chung về các trích dẫn, nhân vật, biểu cảm và không khí: Một mật mã thơ văn nho nhỏ mới, một nền văn hóa nho nhỏ mới trên thế giới.

Nếu rốt cục không chỉ có hai người cùng đọc, trao đổi và sống trong cuốn sách, mà là một nhóm bạn đọc, vậy thì sự trao đổi này sẽ được nhân rộng lên. Một lần nữa, tình bạn sẽ càng trở nên sâu đậm hơn.

## MỘT NGƯỜI BẠN NỮA

Khi một cậu bé hay một người đọc bất kì mở ra tập truyện ngắn hay cuốn tiểu thuyết và bắt đầu đọc, trên sân chơi dường như có hai chủ thể hiện hữu: Tác giả và độc giả. Nếu trong cuốn sách có hình minh họa (không phải do chính tác giả vẽ như trong một số truyện thiếu nhi), vậy thì người thứ ba đã xuất hiện, có vẻ như trò chơi đã hoàn thiện.

Thế nhưng điều này chỉ đúng khi độc giả đọc câu chuyện viết bằng ngôn ngữ của họ: Một người Ý đọc *Những con hổ Mompracem* hay một người Anh đọc *Jane Eyre*. Nếu câu chuyện được viết bằng ngôn ngữ khác với thứ tiếng của người đọc, vậy một người nữa đã tham gia trò chơi. Trừ trường hợp có người minh họa, giờ **ta có ba chủ thể: Tác giả, độc giả và dịch giả**. Chủ thể mới đóng một vai trò đặc biệt, có trách nhiệm kép. (Dù rằng đó là một người thường không được chú ý, tới mức đôi khi ta quên mất sự tồn tại của người đó.) Một mặt, người đó sẽ gánh trọng trách đảm bảo chất lượng về mặt ngôn ngữ, tưởng

tượng và cảm xúc được giữ vững trong quá trình truyền tải sang thứ tiếng khác. Hai ngôn ngữ không đơn thuần là các danh sách từ tương ứng, mà là hai thế giới, hai bối cảnh, hai phương thức phức tạp dùng để cảm nhận và mô tả hiện thực. **Một bản dịch chẳng phải hình ảnh phản chiếu trong gương**, mà là một bản vẽ lại nghệ thuật. Mặt khác, dịch giả còn chịu trách nhiệm về việc liệu người đọc có cảm thụ được ý tưởng văn chương của bản gốc, hay họ sẽ có cảm giác kì lạ và giả tạo: Tựu trung, liệu trải nghiệm đọc của độc giả có thể trở nên **cuồng nhiệt và giàu cảm xúc giống như khi họ đọc một câu chuyện được viết bằng thứ tiếng của họ hay không.**

Hai trách nhiệm đó được dịch giả tiếp nhận và xử lí đồng thời trong quá trình dịch. Thế nhưng chắc chắn rằng trên sân khấu với ba nhân vật mà ta đã mô tả, dịch giả là người đứng giữa, hết quay về người này rồi lại quay sang người kia để lắng nghe và thuật lại.

Như khi kể chuyện, người kể không đơn thuần là người truyền tải những từ ngữ cổ xưa, mà là một người hiện diện thực thụ giúp cho kí ức và cảm xúc thêm mạnh mẽ. Cũng như trong các câu chuyện được dịch lại, dịch giả không đơn thuần là người truyền tải những từ ngữ nước ngoài mà là một người bạn hiện hữu, thân thiện và đáng tin cậy. Giống như một nhân viên hải quan, sau khi vẽ một vòng tròn trên đường biên giới, họ mời người ở hai nước cùng bước vào trong và chung một cuộc vui.
Hi vọng bạn sẽ thích cuốn sách này.

**Roberto Piumini** sinh năm 1947 tại Edolo, tỉnh Brescia và hiện đang sinh sống tại Milano, Ý. Ông là một trong những nhà văn viết truyện dành cho nhi đồng và thiếu niên nổi tiếng nhất nước Ý. Các tác phẩm của ông đã được dịch ra nhiều thứ tiếng. Ông tốt nghiệp ngành sư phạm và đã xuất bản những câu chuyện cổ tích, truyện ngắn, tiểu thuyết, các bài vè, thơ và trường ca. Ông còn soạn kịch, viết lời bài hát, biên kịch truyền hình, dịch và chuyển thể các kiệt tác văn học theo xu hướng hiện đại.

# JO MARCH

## *Cô gái mọt sách, suy tư và nổi loạn*

Cô mười lăm tuổi, cao ráo với đôi mắt xám đậm, mái tóc dài và dày, tay chân phát triển. Cô khó nhọc chấp nhận những luật lệ của xã hội cũng như quá trình trở thành phụ nữ của bản thân. Cô là Jo March, con thứ hai trong số bốn chị em nhà March, giữa những năm tháng nước Mĩ nội chiến. Meg muốn lập gia đình, Beth chơi piano, Amy vẽ vời và tạc tượng. Còn Jo, hơn ai hết, là một cô gái nổi loạn.

Cô yêu các chị em, người mẹ ốm yếu, người cha ở nơi xa. Cô chẳng thiết những bữa tiệc, nơi cô cảm thấy mình như "một con lừa giữa khu vườn đầy hoa". Thế nhưng cô tường tận về cỏ cây hoa lá và bằng trí tưởng tượng, cô hái lượm trong phần vườn thuộc về mình. Cô mừng vui vô hạn mỗi khi ngồi viết trên gác mái, cuộn mình trong một chiếc chăn cũ trên đi văng. Cô rạng ngời trước thư viện của bác gái, phát điên vì vui sướng trước phòng sách thuộc về ông nội của Laurie, một người bạn và cũng là cố vấn văn học cho cô. Cô ngấu nghiến những cuốn sách lịch sử, du lịch, sách tranh. Cô viết tin tức địa phương, viết quảng cáo, viết những câu chuyện hay bài thơ kì cục cho các tuần báo.

Cô biết rõ điểm yếu lớn nhất của mình là tính xốc nổi, và người khác thì biết rõ phẩm chất đáng quí của cô: Dũng cảm và trung thực. Khi cần thiết, cô biết hi sinh vì cha và Beth. Bởi chẳng có ngựa, cô treo cái yên cũ lên cành cây táo. Giữa cảnh sắc tươi xanh của cuốn tiểu thuyết, thời gian trôi qua khiến cô trở nên bớt đường đột: Cô ngừng huýt sáo và thôi nói xẵng. Ngoại hình của cô cũng bớt hoang dại và có nét duyên dáng nhất định. Thế nhưng bản chất, tính cách suy tư, khoáng đạt và thẳng thắn của cô chẳng thay đổi.

*Tội nghiệp Jo, mũi cô bong tróc hết cả vì ánh mặt trời, và đầu cô đau như búa bổ vì đọc quá nhiều sách sau bữa trưa.*

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Louisa May Alcott là con gái của một triết gia, nhà ủng hộ nữ quyền và giải phóng nô lệ. Từ ngày bé, bà đã đam mê tìm tòi, viết lách và xem kịch. Ở tuổi 36, sau khi viết một vài tác phẩm, bà xuất bản cuốn *Những người phụ nữ bé nhỏ*. Trong nhân vật Jo, bà mô tả tính cách suy tư và nổi loạn của bản thân cũng như cuộc sống gia đình mình. Sau khi cuốn sách đạt được thành công lớn, bà viết tiếp những cuốn tiểu thuyết khác với cùng nhân vật chính.

### *Trong cuốn sách nào?*

Jo March là nhân vật chính trong cuốn *Những người phụ nữ bé nhỏ*, xuất bản ở Mĩ vào năm 1868. Cuốn sách được dịch ra nhiều thứ tiếng và là một trong những tác phẩm văn học thiếu nhi nổi tiếng nhất thế giới.

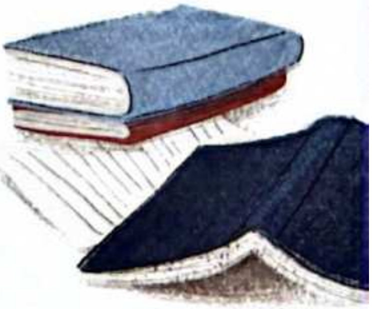

# HOLDEN

## *Cơn thịnh nộ nhạy cảm*

Với bài kiểm tra bị đánh trượt trong túi mà chẳng muốn cho cha mẹ biết, không chịu được sự giả tạo và việc phải tuân thủ, Holden bày ra dòng tâm tư, nỗi giận dữ trước một tuổi thơ tồi tệ, kết quả học tập bết bát và cái chết của cậu em trai Allie mà theo lời cậu "nó còn tốt đẹp hơn vạn người sống". Cậu cao 1 mét 89, tóc xám, ưa rượu bia, ghét va chạm. Mười sáu tuổi, lòng cậu tràn ngập những cảm xúc, các quyết định đột ngột, nhu cầu và từ ngữ để phủ lấp sự cô độc giữa đám đông New York. Ta sẽ dễ dàng đồng cảm với cậu, dễ tìm thấy bản thân trong mong muốn vượt quá giới hạn của cậu, trong nhu cầu thắt chặt tình bạn với giáo viên, nối lại những mối quan hệ và trốn chạy khỏi một xã hội đầy rẫy luật lệ và nghèo trí tưởng tượng.

Một ngày nọ ta thấy cậu trên băng ghế nhỏ, suy ngẫm về đám tang của mình. Holden đầy chua cay, hận thù, chẳng cam chịu và luôn chống đối người lớn. Thế nhưng cậu cũng tự ti, nhạy cảm và bất lực. Cậu thấy xung quanh toàn lũ người lưu manh, ồn ào với cái tôi phóng đại. Cậu chênh vênh giữa háo hức và trầm cảm, giữa hạnh phúc và buồn tủi.

Cậu trân quí em gái mười một tuổi Phoebe. Bên cô bé, cậu cân nhắc và suy ngẫm theo hướng chín chắn hơn. Cậu yêu quí vài cuốn sách, si mê phụ nữ, những người làm cậu phát điên.

Khát khao sự sống và những câu trả lời, Holden tự hỏi lũ vịt ở Công viên Trung tâm sẽ đi đâu khi mặt hồ đóng băng. Là người mơ ước cứu lấy những đứa trẻ bên bờ vực thẳm, liệu cậu có tìm thấy con đường tự cứu rỗi?

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Sau một vài trải nghiệm viết lách đầu đời, Jerome David Salinger trở thành lính chiến đấu ở Đức. Tại đây, ông chứng kiến những tội ác chiến tranh và trại diệt chủng: Một trải nghiệm hằn sâu suốt cuộc đời ông. Cộc cằn, kín đáo và cô độc, rất nhiều tính cách của ông đã được thể hiện trong nhân vật chính của *Bắt trẻ đồng xanh*, cuốn sách đầu tay mà trong đó, nỗi cô độc và khó khăn khi trải qua tuổi vị thành niên được đề cập rõ nét.

### *Trong cuốn sách nào?*

Xuất bản năm 1951, *Bắt trẻ đồng xanh* gặt hái nhiều thành công và trở thành một hiện tượng văn học quốc tế. Ta nhận ra biết bao thế hệ trẻ vị thành niên trong ngôn ngữ sống sượng và đôi khi dữ dội, trong nét khinh thường đối với thế giới giả dối của người lớn.

*New York thật tồi tệ khi có ai đó bật cười trên đường vào tối muộn. Bạn sẽ nghe thấy dù cách xa hàng cây số. Nó khiến bạn cô đơn và kiệt sức.*

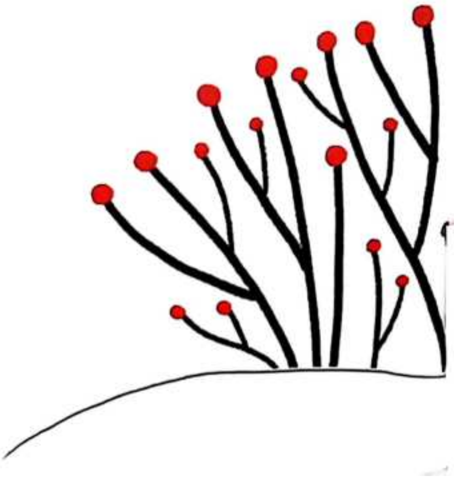

# ANNE TÓC ĐỎ

## *Cô bé hay cười vượt qua nỗi cô đơn bằng trí tưởng tượng*

Thiếp đi trên một vòm anh đào trắng muốt, rực sáng ánh trăng - đó là tưởng tượng của Anne khi ngồi trên chồng ván trong sân ga nhỏ ở Avonlea, Canada. Cô bé mười một tuổi, tóc đỏ, mắt xanh, dáng người thanh mảnh và mặt lốm đốm tàn nhang. Ai đó sẽ đến đón cô, đây là lần thứ ba cô được nhận nuôi. Matthew Cuthbert, ông nông dân già nhút nhát và kiệm lời, tưởng rằng sẽ gặp một cậu nhóc từ trại mồ côi tới đỡ đần ông và em gái Marilla ở nông trang Chái Nhà Xanh. Có một sự nhầm lẫn, nhưng ngay lập tức Anne đã chiếm được cảm tình của ông Matthew nhờ các giấc mơ, trí tưởng tượng kì khôi mà cô kể trên chuyến xe ngựa về nhà. Qua lời cô, mọi thứ đều trở nên sống động, có tên riêng: Con đường cây táo là "đường trắng hân hoan", mặt hồ nhỏ xám xịt là "hồ nước lấp lánh". Ngược lại, bà Marilla khó lòng chịu đựng cô bé và chẳng thể bày tỏ cảm xúc của mình. Thế nhưng dần dần, niềm vui, sự hân hoan của cô bé sẽ lan tỏa sang bà.

Anne sống trong những chuyến phiêu lưu tưởng tượng phi thường. Cô sáng tạo những thông điệp tình bạn khi chơi đùa với nến và giấy bìa. Cô suy tư về một khu rừng bị phù phép đầy rẫy ma quỉ. Cô thường rơi vào rắc rối, và cảm thấy bị xét nét vì màu tóc. Thế rồi cô tìm thấy người bạn tâm giao Diana, và cô ganh đua với Gilbert ở trường, ước ao vượt qua cậu.

Lớn lên thành một thiếu nữ thanh thoát với mái tóc nâu vàng tuyệt đẹp, Anne cố gắng kiềm chế trí tưởng tượng và tập trung học hành. Sau khi trải qua nỗi đau mất đi ông Matthew, cô quyết định không học đại học mà trở thành giáo viên ở Avonlea, để được gần bên bà Marilla và gìn giữ tình bạn với Gilbert.

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Mồ côi mẹ từ năm hai tuổi và chịu sự giáo dục nghiêm khắc của ông bà ngoại, Lucy Maud Montgomery yêu thích viết lách từ ngày bé. Chuyện đời của bà là yếu tố then chốt tạo nên nhân vật chính của cuốn tiểu thuyết *Anne tóc đỏ dưới chái nhà xanh*, và các cuốn tiếp theo với cùng nhân vật chính. Những chuyến phiêu lưu của Anne lấy bối cảnh trên một hòn đảo ở Canada, nơi tác giả sinh sống.

### *Trong cuốn sách nào?*

*Anne tóc đỏ dưới chái nhà xanh* được xuất bản năm 1908 và thu hút một lượng vô cùng lớn các độc giả trẻ: Ta dễ dàng nhìn ra bản thân mình trong cô bé ấy, và ta hạnh phúc khi đồng hành trong những chuyến phiêu lưu cả hiện thực và tưởng tượng của cô.

*Nếu cháu chẳng thể thực sự hạnh phúc, chí ít hãy cố gắng hạnh phúc nhất có thể.*

# ALEC

## *Cậu bé mọt sách với tinh thần đấu tranh*

Thay vì tập luyện thể thao và ngủ nghỉ, Alec đọc sách trong giờ học, vào bữa trưa hay bữa tối. Sách là nơi nương tựa, chỗ trú thân của cậu.

Lên cấp hai, ngay giờ đầu tiên trong ngày học đầu tiên ở trường, Alec đã ngồi chờ trên chiếc ghế đỏ bên ngoài phòng hiệu trưởng. Cậu đã làm gì? Cậu chẳng trả lời hỗn hào với giáo viên, trêu ghẹo bạn bè hay ném thức ăn trong căng tin. Cậu đã đọc sách trong giờ nghệ thuật: Cuốn sách đầu tiên cậu đọc vào năm lớp Sáu, sau khi đã đọc mười bốn cuốn hồi lớp Năm (và cậu luôn đọc trong giờ học).

Năm học mới bắt đầu với một bất ngờ tai hại. Cậu phải ở lại trường sau giờ học và các hoạt động ngoại khóa không bao gồm đọc sách. Ngồi đọc sách bị cấm tiệt. Có câu lạc bộ thể thao, robot, xếp giấy origami hay Lego, nhưng ngồi đọc thì bị cấm. Alec bèn nghĩ ra cách để thả mình giữa những trang giấy và du hành bằng tâm tưởng. Cậu lập ra "Câu lạc bộ Những kẻ thua cuộc". Chỉ cần hai thành viên là cậu đã có thể đọc mỗi chiều ở trường mà không bị ai làm phiền.

Cô bạn học Nina cũng có chung niềm đam mê với cậu. Câu lạc bộ ngập đầy những bạn đọc mới trước sự ngỡ ngàng của Alec, vốn chỉ mong tạo ra nơi ẩn náu cho hai người thôi. Khi có nhiều người tham gia, tương tác là không thể tránh khỏi. Đối với Alec, đọc sách là một niềm đam mê cá nhân, nhưng đôi khi nó cũng trở thành cầu nối với các bạn. Đọc sách còn vui hơn nữa khi ta ở bên nhau.

Vào Ngày hội Mở cửa, Những kẻ thua cuộc chia sẻ rằng họ chỉ cảm thấy say đắm với một cuốn sách, một ý tưởng, một cảm xúc khác biệt. Alec phát biểu và truyền tải điều đó cùng với tất cả hội viên câu lạc bộ, kèm theo một bất ngờ thú vị khiến mọi người mắt tròn mắt dẹt.

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Sinh năm 1949 tại New Jersey và dành phần lớn cuộc đời ở những vùng Đông Bắc nước Mĩ, Andrew Clements đã có một tuổi thơ gắn liền với thiên nhiên và niềm đam mê sách. Trong những năm tháng làm giáo viên, nhạc sĩ và biên tập viên, ông dần tiếp cận với hoạt động mà rốt cục đã trở thành lẽ sống của đời mình: Viết lời cho sách tranh và các câu chuyện thiếu nhi.

### *Trong cuốn sách nào?*

*Câu lạc bộ Những kẻ thua cuộc* được xuất bản năm 2017 và là một trong những cuốn sách gần nhất của Clements, kể từ khi cuốn *Cây bút* xuất bản năm 1996 mang lại cho ông tiếng tăm và một sự nghiệp xuất bản thành công.

*Sự thật là trong năm năm trở lại đây, Alec dành nhiều thời gian với sách hơn là với các cô cậu bé khác.*

# MOWGLI

## *Cậu nhóc hoang dã giữa những con thú đầy "tính người"*

Mowgli sống trong rừng và bị cọp Shere Khan truy đuổi. Sau đó, cậu trở thành thành viên của bầy sói. Sói Cha, Sói Mẹ và đàn sói con trở thành gia đình của cậu. Thế nhưng những cư dân tự do của rừng xanh thì sao? Sói đầu đàn Akela, gấu Baloo và báo Bagheera bàn bạc và rốt cục chấp nhận cậu. Cậu có thể giúp chúng chống lại Shere Khan.

Năm tháng trôi qua. Mowgli học cách di chuyển, rút dằm ra khỏi chân sói. Cậu thuộc ngôn ngữ các loài vật cũng như Bộ luật Rừng xanh: "Hành động trước, giải thích sau." Bầu bạn với cậu còn có voi Hathi, rắn Kaa, chim Chil. Chúng giúp đỡ cậu khi cậu bị bầy khỉ vô pháp cầm tù. Mowgli hiếu kì, gan dạ và hào phóng. Cậu yêu các bạn của mình, nhưng cậu nghe thấy tiếng gọi từ ngôi làng gần đó. Cậu đến làm quen với loài người và gặp bà Messua, người đã nhìn thấy cậu bị con cọp bắt đi nhiều năm về trước. Mowgli muốn học ngôn ngữ và các phong tục của người. Mỗi tối, cậu ngồi nghe ông già Buldeo kể về thần thánh, con người và ma quỉ. Mỗi ngày cậu đều gặp Sói Xám, sợi dây kết nối cậu với rừng xanh.

Khi phát hiện Shere Khan, Mowgli, Sói Xám và Akela tổ chức phục kích, và con cọp chết dưới bàn chân hỗn loạn của đám thú vật. Ông già Buldeo muốn tranh công và tố Mowgli là phù thủy. Cậu bị đuổi khỏi làng, nhưng bấy giờ cũng chẳng còn thoải mái khi ở trong rừng nữa. Cậu vượt qua khó khăn, chấp nhận việc mất đi những người bạn thân thiết. Năm 17 tuổi, cậu nghe theo lời gấu Baloo: Hãy làm ổ với đồng loại. Ngày nọ, một cô gái mặc váy trắng nhô đầu lên khỏi đồng cỏ và nhìn thấy cậu.

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Rudyard Kipling sinh ra ở Bombay, Ấn Độ, có cha mẹ là người Anh. Năm lên sáu, ông được gửi đến Anh học. Xa gia đình và môi trường thân thuộc, ông sống những năm tháng cô đơn và buồn bã, đây là những chủ đề thường gặp trong các tác phẩm của ông. Quay lại Ấn Độ, ông trở thành nhà báo và chu du khắp thế giới. Sau khi đến Mĩ, ông xuất bản cuốn *Chuyện rừng xanh*, trong đó nhân vật chính Mowgli cố gắng tìm kiếm sự hòa hợp khi chung sống với động vật.

### *Trong cuốn sách nào?*

Mowgli là nhân vật chính trong hầu hết các câu chuyện của *Chuyện rừng xanh*. Bắt nguồn từ trải nghiệm của tác giả ở Ấn Độ, các câu chuyện này nói về giá trị của tự do và tình cảm qua những chuyến phiêu lưu vẫn làm độc giả nao lòng bao nhiêu năm sau.

*Tôi không ngủ Đông, tôi chỉ hay chợp mắt.*

# JANE EYRE

## *Một cô gái bền bỉ chiến đấu*

Jane mồ côi cha mẹ và phải ở nhờ nhà một người thím. Bà ta và các anh chị em họ ngược đãi cô, nhưng cô không khuất phục. Cô phản kháng, đấu tranh và đáp trả ngay cả với người lớn. Họ gọi cô là một kẻ giả tạo, trong khi cô chỉ nói ra những điều mình nghĩ. Cô tìm kiếm sự tôn trọng trong trường từ thiện, nơi cô chịu đựng tám năm cơ cực với bánh mì khô khốc, thịt ôi, cước tay chân và bệnh tật - như căn bệnh thương hàn đã cướp đi Helen, người bạn duy nhất của cô.

Jane học hành và khám phá ra niềm đam mê giảng dạy. Công việc giáo viên dẫn lối cô đến lâu đài Thornfield, điểm đầu tiên trong hành trình trưởng thành. Ở đây, cô bắt gặp những tình cảm chân thành và các tình huống như trong truyện li kì: Ngọn lửa quấn lấy giường ông chủ, những căn phòng vang vọng tiếng cười và ẩn chứa bí mật kinh khủng. Cô gặp được một người đàn ông quyến rũ và nghiêm nghị. Cũng như cô, ông đã trải qua nhiều đớn đau, và tất thảy con người ông cuốn hút cô. Cô là một phụ nữ nhỏ nhắn, chẳng xinh đẹp nhưng kiên trì và thông minh, ngọt ngào và cứng rắn, nổi loạn và tự do. Cô chạy trốn khỏi thứ cảm xúc làm đảo lộn tâm trí cô. Cô không muốn thách thức những lề thói xã hội nhưng cũng không chịu khuất phục trước ý tưởng rằng phụ nữ phải phụ thuộc vào đàn ông. Tự chủ đời mình, Jane phải đưa ra những lựa chọn khó khăn đến mức khiến cô phải ngủ trên đồng hoang, suýt thì chết đói. Bao quanh cô là cảnh sắc màu xanh buồn tủi, gió mưa hay bầu trời đầy sao. Cô tìm thấy bình yên trong những bức tranh tự họa. Hai người đàn ông ngỏ lời cầu hôn cô: Một cuộc hôn nhân vì tình cảm, một cuộc hôn nhân tù túng. Liệu Jane có thể lựa chọn?

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Từ ngày bé, cùng với các anh chị em, Charlotte Brontë đã tưởng tượng và viết ra những câu chuyện. Cũng như bà, Emily và Anne đã xuất bản các tập thơ và tiểu thuyết miêu tả những mâu thuẫn và vị thế của phụ nữ trong xã hội Anh thời bấy giờ. Cả ba người, cũng như các anh em trai, đều mất sớm do những nhọc nhằn phải trải qua trong trường nội trú nơi họ dành phần lớn tuổi trẻ của mình. Đây cũng là một bối cảnh được Charlotte miêu tả trong *Jane Eyre*.

### *Trong cuốn sách nào?*

Xuất bản năm 1847 dưới bút danh Currer Bell, ngay lập tức *Jane Eyre* gây tiếng vang kéo dài cho đến hôm nay. Trong cuốn sách, nhân vật chính hiện lên sống động và giàu cảm xúc, đấu tranh chống lại sự nghèo khổ và thiển cận của những người xung quanh.

*Thật là thiếu suy nghĩ khi trách cứ hay cười nhạo những người phụ nữ muốn làm nhiều hơn, học hỏi nhiều hơn những gì được cho là cần thiết đối với giới tính của họ.*

# AHAB

## *Vị thuyền trưởng chiến đấu với một con thú tồi tệ*

Đối với Ishmael, người kể chuyện và thủy thủ trên chiếc tàu săn cá voi Pequod, biển cả luôn tràn đầy kì diệu. Ngược lại, với thuyền trưởng Ahab, đó là một chốn hận thù. Lẽ sống duy nhất của ông là giết Moby Dick, con cá voi trắng đã làm gãy chân ông. Ông là một người tàn bạo, ít nói và vô thần. Sự đau đớn từ cái chân giả khiến ông sầu não tuyệt vọng. Ba năm ở đất liền và bốn mươi năm trên biển, ông chẳng bao giờ xa khỏi những làn sóng lạnh buốt của đại dương. Tiếng chân làm bằng xương cá voi của ông vang động khắp tàu. Ông thóa mạ các thuyền viên, người phóng lao hay đám thủy thủ, nhưng ông khiến họ hăng hái, thách thức họ đi tìm Moby Dick. Ai phát hiện ra nó đầu tiên sẽ được một đồng doubloom, đồng tiền vàng Tây Ban Nha.

Cuộc đi săn bắt đầu. Từ Nantucket, hòn đảo tập hợp các tàu săn cá voi của New England, tàu Pequod xuôi xuống vượt qua Mũi Sừng tới Thái Bình Dương, thậm chí tới tận Ấn Độ Dương. Một chuỗi ngày vượt qua bão tố, nghiên cứu hải đồ trong đêm. Tuyến đường cá voi kẻ lên hải đồ trông như nếp nhăn trên trán ông. Ông khắc ghi những ngọn lao gãy, các thủy thủ chết chìm, chiếc chân cụt. Lang bạt khắp thế giới, Ahab và đoàn của ông đi qua các bãi săn, những đồng cỏ bao la. Họ chạm trán mực khổng lồ, chiến đấu với cá nhà táng và gặp gỡ các tàu săn cá voi khác.

Mù quáng trước những linh cảm, mụ mị với mọi tiếng gọi của lí trí, Ahab tiếp tục hành trình cho tới khi phát hiện con cá voi trắng. Sau hai ngày săn đuổi, Ahab phóng cây lao còn nguyên vẹn cuối cùng vào con quái vật, khi nó lao mình vào tàu Pequod. Rốt cục ai là người chiến thắng? Dù thế nào đi nữa, cần có ai đó sống sót để kể lại câu chuyện này.

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

"Cuốn sách xấu xa" là cách mà Herman Melville, một người am hiểu về các huyền thoại và truyền thống của những người săn cá voi, gọi cuốn sách của mình. Để kiếm tiền, chính ông cũng đã trở thành thủy thủ và ra khơi vào năm hai mươi tuổi. Sau những chuyến phiêu lưu hỗn loạn, ông bắt đầu sự nghiệp văn chương: *Moby Dick* ra đời năm 1851. Ban đầu, cuốn sách không được đón nhận, nhưng rồi được tái phát hiện và ca ngợi như một tác phẩm kinh điển của văn chương Mĩ.

### *Trong cuốn sách nào?*

Thuyền trưởng Ahab là nhân vật chính trong cuốn sách của Herman Melville, xuất bản lần đầu vào năm 1851 tại Luân Đôn với tựa *Cá voi*. Ra mắt ở New York với tựa cuối là *Moby Dick*, cuốn sách cũng không được độc giả yêu thích. Chỉ đến năm 1892, bài đánh giá nhiệt thành của Louis Stevenson được công bố và đem lại tiếng tăm cho cuốn sách.

*Suốt bốn mươi năm Ahab đã từ bỏ đất liền thanh bình, suốt bốn mươi năm ông đã chiến đấu với những nỗi kinh hoàng nơi biển sâu!*

# DON QUIJOTE

*Bi hài ngài kị sĩ*

Có một quí ông già cả xứ Tây Ban Nha, một nhà sưu tập đầy đam mê và mến mộ những trường ca về Tinh thần Hiệp sĩ cổ đại. Ông mê mẩn tới mất trí về lòng dũng cảm, chiến công và vinh quang của những kị sĩ lang thang chiến đấu chống lại bất công và áp bức. Nếu như một ngày tâm trí ông bắt đầu hành xử lạ lùng thì sao? Ông quyết định trở thành họ!
Ông cần có vũ khí và áo giáp: Một thanh kiếm cũ gia truyền và vài mảnh giáp vụn, lấy gỗ và giấy vá lại, và trò chơi bắt đầu. Cần có một nhân vật cao quí phong ông làm hiệp sĩ, và ông khoái trá yêu cầu lão chủ quán trọ trong làng làm điều đó. Hiển nhiên, một kị sĩ cần có thú cưỡi: Ông dùng một con ngựa gầy còm rụng lông và biếng nhác, đặt cho nó cái tên thực trang trọng Rocinante, con ngựa mạnh nhất. Kị sĩ cũng cần có người tình để ngợi ca và bảo vệ: Ông tìm đến một cô nông dân nhỏ nhắn vui tươi, đặt cho nàng cái tên mĩ miều Dulcinea làng Toboso, người phụ nữ đẹp nhất. Sau cùng, ai sẽ là giám mã của ngài kị sĩ? Ông chọn bác Sancho Panza hiền lành và nhút nhát. Bác đi theo ông, tin vào những lời hứa khi thắng lợi của ông.
Đầy đủ trang bị, được phong tước, được yêu, có ngựa và giám mã, với cái tên thực kêu Don Quijote xứ Mancha, ông đã có thể xuất phát tới những đồng cỏ ngập tràn ánh nắng của Tây Ban Nha. Ông chiến đấu với những con quái vật khổng lồ có cánh tay quay, những đoàn kị binh của địch, luôn quả cảm và trung thành với bộ luật Hiệp sĩ. Ông nhận về tai họa nhiều hơn phiêu lưu, đau đớn nhiều hơn vinh quang. Thế nhưng chẳng điều gì có thể làm ông nhụt chí và nhục nhã. Mãi cho đến khi bác Sancho tội nghiệp xoay sở đưa ông về nhà tịnh dưỡng, bỏ lại đằng sau sự nghiệp kị sĩ kì lạ nọ.

*Ta sinh ra để sống trong quá trình tàn lụi, Sancho, còn lão thì để chết trong quá trình ăn uống.*

## *Ai đã viết câu chuyện này?*

Trái với cái tên thực kêu, Miguel de Cervantes Saavedra sinh ra vào năm 1547 trong một gia đình du mục khiêm nhường ở Tây Ban Nha. Ông từng là học giả, triều thần, chiến binh, nhà du hành, nhà thơ, nhà viết kịch, tội nhân bị đày, cáo buộc trộm cắp và giết người. Cuộc đời ông cũng đầy chất phiêu lưu chẳng kém vị anh hùng kì lạ trong tiểu thuyết của mình. Ông được tuyển vào tàu chiến và tham gia trận Lepanto, nơi ông bị súng hỏa mai của quân Thổ bắn gãy tay trái. Tuy nhiên, may mắn cả cho ông và đặc biệt là chúng ta, ông viết bằng tay phải.

## *Trong cuốn sách nào?*

Câu chuyện về Don Quijote với nhan đề *Don Quijote xứ Mancha*, một trong những kiệt tác của văn chương thế giới, được xuất bản làm hai phần: Phần đầu tiên vào năm 1605, và phần thứ hai sau đó mười năm.

# MARY POPPINS

## *Cô bảo mẫu mà ai cũng muốn có*

Cô tiên bảo mẫu Mary Poppins với chiếc ô xòe bị thổi tới nhà số 17 đại lộ Anh Đào ở Luân Đôn để chăm sóc Jane, Michael và cặp sinh đôi John và Barbara. Chiếc túi du lịch của cô chứa đầy bất ngờ kì diệu. Mary có thể trượt trên lan can lên cầu thang và bay tới những vì sao. Có ngoại hình và lối hành xử như một quí cô người Anh, cô giản đơn nhưng điệu đà. Mỗi khi có dịp cô đều tự ngắm mình trong những tấm kính, đầu cô đội chiếc mũ gắn hoa và quả anh đào, tay cô cầm chiếc gậy gắn đầu con vẹt biết nói. Cô chỉnh đốn những đứa trẻ và hiểu rõ giấc mơ của chúng, sẵn lòng làm theo nếu một đứa phá luật, miễn sao một số giới hạn vẫn được tôn trọng.
Cô lưu giữ những bí mật của bọn trẻ cho tới khi chúng lớn lên và quên đi. Công việc của cô đầy rẫy những bất ngờ, dọn phòng đối với cô như một trò chơi. Cô yêu thương đám trẻ một cách kì quặc, hầu như chẳng bao giờ mềm mỏng. Cô dễ giận dỗi nhưng rất chu đáo và thấu hiểu. Cô biết cách làm trẻ con nghe lời, biến những thứ khó chịu thành vui vẻ, thuốc đắng trở nên ngon lành. Cô đưa đám trẻ vào một bức tranh, mời chúng ăn bữa xế trên một chiếc bàn lơ lửng, đưa chúng bay lên những vì sao và nói chuyện với thú vật.
Mary Poppins thổi bay những gì tiêu cực và tập trung vào những gì tích cực. Bằng cách đảo lộn hiện thực, cô giải quyết những khó khăn của gia đình. Cô cho họ thấy mọi chuyện có thể thay đổi, thắp sáng những giá trị bị lãng quên, khơi gợi trí tưởng tượng mà mỗi người đều có. Thế giới xung quanh, giống như cô, trở nên khác biệt: Một sự thật vui nhộn nhưng vô cùng quan trọng.

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Có bố nghiện rượu và mất sớm, từ ngày bé Helen Lyndon Goff (hay Pamela Lyndon Travers như về sau bà tự gọi mình) đã nghĩ ra một câu chuyện để vỗ về những đứa em khi người mẹ góa bị trầm cảm. Sau khi làm diễn viên, chuyển nhà từ Úc tới Anh và viết nhiều bài thơ, bà đưa câu chuyện cũ xưa ấy lên trang giấy và lập tức đạt thành công phi thường. Là tín đồ đạo Phật và các học thuyết triết học khác, có giai đoạn bà sống cùng các bộ tộc người Mĩ bản địa, bao gồm bộ tộc Pueblo và Navajo, học nghệ thuật và phong tục của họ.

### *Trong cuốn sách nào?*

Cuốn tiểu thuyết *Mary Poppins* được xuất bản vào năm 1934. Thành công từ cuốn sách tạo động lực cho tác giả viết tiếp bảy câu chuyện với cùng nhân vật chính trong nhiều năm về sau của cuộc đời. Giờ đây những cuốn sách đó đã trở thành huyền thoại. Bộ phim được Walt Disney thực hiện năm 1964 dựa trên cuốn tiểu thuyết cũng không kém phần nổi tiếng.

*Mary Poppins đứng trước ngưỡng cửa, mình khoác áo đầu đội mũ, một tay xách chiếc túi vải bạt, một tay cầm ô.*

# NEMO

## *Thuyền trưởng nơi vực sâu*

Ông trầm lặng và khép kín. Hào phóng và thù hận là hai đầu cán cân cảm xúc trong ông. Ông chẳng chịu được những luật lệ được viết ra, và ông không có một tổ quốc: Đất đai của ông là vùng biển mà ông tự do lang bạt trong tâm thái tĩnh lặng, trái ngược với cuộc chiến của ông đối với thế giới loài người.

Những phẩm chất của ông hiện lên từ cử chỉ: Lối quay đầu quí phái, đôi mắt đen nhìn thấu tâm can, bình tĩnh và nghị lực, giỏi giang và gan dạ với những suy nghĩ cao quí. Thế nhưng ông cũng biết cách trở nên nhẫn tâm. Chẳng tìm thấy chỗ trong thế giới của những kẻ đàn áp, ông bèn ẩn náu dưới vực sâu. Nơi ấy ông chẳng sợ hãi, nơi ấy ông có thể lập nên vương quốc của riêng mình. Thế nhưng những nỗi giày vò trong ông chẳng bao giờ chìm đắm.

Nemo là vị thuyền trưởng của biển cả và khát khao tri thức - như một Ulysses vô danh. Nemo là Robin Hood của vực biển sâu. Ông tặng những thỏi bạc cho người dân Hi Lạp bị đàn áp, giải phóng nỗi giày vò cá nhân qua những phím đàn và mang trong mình một câu chuyện đầy khổ đau. Sự oán hận đẩy ông tới chỗ trả thù những kẻ đã tước đi của ông tất cả, nhưng ông rộng lượng cứu giúp một người thợ vớt ngọc trai, cũng như đau thương với một chàng thủy thủ cùng đường.

Nemo là ai? Có một vài dấu hiệu: Ông nói như người Pháp, viết như người Đức, giọng như người Scotland. Thế nhưng chẳng ai biết gì về quê hương hay quá khứ của ông. Dù cho người đàn ông này vĩ đại đến nhường nào, con tàu Nautilus chắc chắn đến đâu, dù cho ông có khám phá ra biết bao lục địa đã mất, tích lũy biết bao kho báu ẩn giấu dưới vực sâu, liệu thuyền trưởng Nemo có thể thống trị các vùng biển trên Trái đất? Liệu kẻ bất hạnh nhưng mạnh mẽ này có thể phục thù?

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Jules Verne đã bí mật lên một chuyến tàu xuất phát về phương Đông vào năm mười một tuổi. Thế nhưng sau vài ngày ông bị cha tóm lại, bắt ông học hành và tuân thủ luật lệ. Lớn lên, ông nảy sinh đam mê với sân khấu, khoa học, các phát kiến và bắt tay viết những tác phẩm khoa học viễn tưởng đầu tiên. Trong đó có cuốn về thuyền trưởng Nemo, tác phẩm đại diện một cách phóng đại cho tính nổi loạn xưa cũ từ ngày bé của ông.

### *Trong cuốn sách nào?*

*Hai vạn dặm dưới đáy biển* được xuất bản năm 1870. Cùng với *Những đứa con của thuyền trưởng Grant* và *Hòn đảo bí mật*, cuốn sách hoàn thiện bộ ba tiểu thuyết phiêu lưu xen lẫn khoa học viễn tưởng. Đây là một trong những truyện thiếu nhi được đọc nhiều nhất thế giới.

*Ngoài biển khơi là bình yên vô hạn, bởi biển khơi chẳng thuộc về bất kì kẻ chuyên chế nào.*

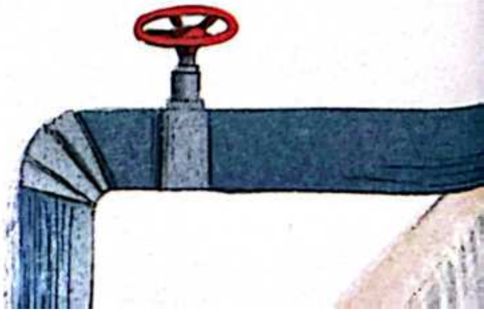

# TARZAN

## *Chàng quí tộc hoang dã*

Có nhiều tiếng động trong rừng: Tiếng cây cối rung rinh trong gió, tiếng sông suối hoặc thác nước, hay tiếng mưa rào vào một vài tháng nhất định. Có cả tiếng xào xạc của rắn, tiếng hót của đàn chim, tiếng kêu của hổ báo và vượn. Nhưng tiếng đó là của ai, thi thoảng lại cất lên giữa rừng xanh rậm rạp? Nó khác với những tiếng khác, nửa giống tiếng vượn, nửa như giọng người. Thật phi thường, nhưng đó là tiếng gọi của con một lãnh chúa người Anh. Ngày nọ, sau những biến cố ngoài khơi, cha cậu cùng người vợ đang mang thai dạt vào bờ biển Angola. Cậu bé đã sinh ra ở đó. Cậu sống năm đầu tiên của cuộc đời với gia đình trong một chiếc lán giữa rừng, và thường bị đàn khỉ đột hung dữ tấn công. Người mẹ chẳng trụ được lâu, rồi người cha sớm theo gót bà, và cậu bé bị bỏ lại một mình.

Kala, con khỉ đột cái vừa mất con không lâu đã cưu mang cậu bé ấy và đặt cho cậu cái tên Tarzan, nghĩa là "da trắng". Cậu học cách di chuyển, tránh bẫy, giao tiếp như vượn, giết những kẻ muốn giết cậu và tôn trọng Bộ luật rừng xanh. Khi lớn lên, ngoài các khả năng của động vật, Tarzan dần dà bổ sung năng lực của loài người. Tất cả những điều này, cùng với các thử thách và thách thức đã vượt qua, giúp anh trở thành "Vua của loài vượn".

Thế nhưng anh sẽ chẳng mãi quanh quẩn bên động vật. Anh gặp Jane, cô thợ săn trẻ tuổi lạc trong rừng. Có một vài diễn tiến mới: Một số thì đẹp đẽ, như tình yêu, một số vô cùng đáng lo ngại. Anh phải rời bỏ rừng già, tiếp cận một thế giới văn minh hơn nhưng đầy rẫy dối trá. Anh phải ra những quyết định khó khăn và hi sinh đau đớn, và anh đã thực hiện chúng.

*Ở đó trên những cành cây cao, nó ôm chặt đứa bé đang khóc vào lòng.*

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Cuộc đời Edgar Rice Burroughs khá bấp bênh, từng làm cao bồi, cảnh sát và người đào vàng. Ở tuổi ba mươi bảy, ông viết tiểu thuyết khoa học viễn tưởng *Nàng công chúa Sao Hỏa*. Cuốn sách đã khích lệ ông theo nghề viết. Hai năm sau, *Tarzan của đàn vượn* đã đem lại cho ông tiền tài và danh vọng.

### *Trong cuốn sách nào?*

*Tarzan của đàn vượn* xuất bản lần đầu vào năm 1914. Đây là cuốn đầu tiên trong 28 tiểu thuyết viết về những chuyến phiêu lưu của Người Vượn, biệt danh của Tarzan trong rất nhiều phim, truyện tranh và hoạt hình. Các tác phẩm này đều lấy cảm hứng từ những kiệt tác của Burroughs.

# PETER PAN

## *Bậc thầy phiêu lưu*

Cậu vẫn còn răng sữa, mặc quần áo làm từ lá cây và nhựa thông. Cậu sống bằng những câu chuyện cổ tích và chẳng muốn lớn lên: Cậu là Peter. Cậu thổi sáo ở Hòn đảo chẳng tồn tại, nơi những đứa trẻ đi lạc chẳng bao giờ lớn.

Cậu thường tới London, lại gần cửa sổ nhà Darling để lắng nghe những câu chuyện người mẹ kể cho Wendy, John và Michael. Một tối, bóng của Peter kẹt lại trong phòng của lũ trẻ. Từ đó, chuyến phiêu lưu bắt đầu tới một không gian đầy sao sáng và lối đi trên bầu trời. Họ gặp những tên cướp biển xấu xa nhảy múa hân hoan, cá sấu đói ăn, những tên thổ dân mài dao hay đám trẻ đi lạc.

Peter là một một cậu bé nổi loạn, đỏm dáng và tự phụ, gan dạ và tò mò về thế giới: Sức mạnh của cậu nằm ở chính những giấc mơ của mình. Cậu thù hận người lớn vì đã bỏ rơi mình ngày bé, biết cách dùng dao đâm kẻ thù và không sợ hãi trước cái chết, bởi cậu xem cái chết như một chuyến phiêu lưu không tưởng. Peter chẳng biết đọc và viết, ngay một chữ bẻ đôi cũng không, nhưng cậu là một anh hùng. Nỗ lực để giữ mình mãi mãi là một đứa trẻ của cậu đã thành công, ngay cả khi cậu phải hi sinh mọi tình cảm và kí ức. Cậu liên tục mất đi trí nhớ, nhưng điều này khiến cho cậu quan sát và làm mọi chuyện với sự ngạc nhiên tươi mới như lần đầu tiên.

Cả niềm vui và nỗi buồn, những cuộc phiêu lưu, tình cảm hay xung đột đều sẽ được quên sạch để thế chỗ cho những trò chơi mới. Ví dụ như trò chơi mà Wendy mặc trang phục như một người mẹ tràn đầy yêu thương với những đứa trẻ đi lạc, còn Peter đóng vai người cha dịu dàng. Nhưng đó chỉ là một trò chơi.

*Tớ là tuổi trẻ, là niềm vui, là chú chim non vừa chui ra từ vỏ trứng.*

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Sinh năm 1860 trong một gia đình bình dân ở Scotland, James Matthew Barrie chỉ cao 1 mét 61. Thế nhưng, cuộc đời đầy nỗ lực và di sản văn chương cũng như kịch nghệ chất lượng đã đưa ông lên một tầm cao đáng kể. Ông từng là hiệu trưởng trường đại học, kể chuyện cho nữ hoàng tương lai của Anh, được phong nam tước và để lại tài sản lớn cho một bệnh viện nhi. Dù vậy, kiệt tác lớn nhất của ông là quá trình cưu mang năm đứa con của bạn ông là Arthur Llewelyn Davies. Barrie đã nhận làm giám hộ cho đám trẻ sau khi bố mẹ chúng qua đời. Được những đứa bé đó truyền cảm hứng, và cũng để giúp chúng tiêu khiển, Barrie sáng tạo ra nhân vật cậu bé không bao giờ lớn và các chuyến phiêu lưu đã làm nên tên tuổi của ông.

### *Trong cuốn sách nào?*

Cậu bé biết bay phô trương và giàu cảm xúc của Barrie xuất hiện trong cuốn tiểu thuyết *Peter Pan ở khu vườn Kensington* xuất bản năm 1906 và hậu truyện *Peter và Wendy* xuất bản năm 1911, cũng như một vở kịch khác do chính tác giả viết.

# POLLYANNA

## *Cô bé lạc quan với khả năng chữa lành*

Pollyanna có mái tóc vàng, mặc áo kẻ ô đỏ và đội mũ rơm. Năm mười một tuổi, vào một chiều tháng Sáu, cô bé tới một sân ga nhỏ ở Vermont. Cô mồ côi và bị các nhân viên ở trại trẻ đeo bám. Bấy giờ, cô được người dì Polly nghiêm khắc và cục cằn đón về. Bà cho cô bé ngủ trên gác mái, trong căn nhà rộng lớn trên đỉnh đồi. Căn phòng trống trải và nhỏ bé, nhưng đôi mắt to tròn của cô bé mơ màng khi nhìn ngắm cây cối, những ngôi nhà, tháp chuông hay dòng sông lấp lánh ánh mặt trời. Bên ngoài cửa sổ, một cái cây to vươn cành tới chỗ cô. Bám vào những cành cây nọ, cô nhảy xuống sau nhà và chạy đi khám phá những cánh đồng rộng mở hay các vách đá. Người dì trừng phạt cô bằng bữa tối với bánh mì và sữa, nhưng rồi đối với cô chúng lại trở thành một bữa ăn tuyệt hảo. Với người làm vườn Tom và cô giúp việc Nancy, Pollyanna bày ra trò chơi "hãy luôn hạnh phúc" mà cô học được từ cha: Nhìn ra mặt tốt của vạn vật, tìm ai đó để sẻ chia, vượt qua nỗi buồn và đối mặt với sự cô đơn.

Cô làm bạn với những con thú bị bỏ rơi, với một đứa bé mồ côi, một quí ông nghiêm nghị cô độc và một bác sĩ với bí mật thầm kín. Anna là một cơn lốc ngôn từ, những cuộc vui chơi và tiếng cười trong cuộc đời khô khan, lặng thầm và hết mực chỉn chu của người dì. Thế rồi cô cũng khiến bà rũ bỏ nét ngượng ngùng, cứng nhắc, ý thức ám ảnh về nghĩa vụ. Cô cảm hóa bà bằng tình cảm vui tươi, tặng cho bà niềm hân hoan. Nét lạc quan của Pollyanna thắp sáng lại nụ cười cũng như những câu chuyện tình yêu xưa cũ, khiến cho cộng đồng thị trấn nhỏ thay hình đổi dạng. Họ đáp lại cô bằng biết bao tình cảm, sau khi cô trải qua một tai nạn nghiêm trọng.

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Eleanor Emily Hodgman Porter sinh năm 1868 tại New Hampshire, Mĩ. Bà học hát và làm ca sĩ biểu diễn trong vài năm. Sau khi cuộc hôn nhân làm gián đoạn sự nghiệp ca nhạc, bà bắt đầu viết những truyện ngắn và tiểu thuyết cho thiếu nhi và người lớn. *Pollyanna*, cuốn tiểu thuyết về cô bé lạc quan với khả năng cứu giúp người khác, đã đem về cho bà tiếng tăm và thành công vang dội.

### *Trong cuốn sách nào?*

Xuất bản năm 1913, *Pollyanna* được công chúng đón nhận rất đỗi nhiệt thành, thúc đẩy tác giả viết cuốn tiếp theo: *Pollyanna lớn lên*. Cuốn sách được đánh giá là tác phẩm kinh điển của văn học thiếu nhi.

*Cậu chẳng biết được đâu, nhưng cô bé có thể giúp bệnh nhân phấn chấn hơn nhiều so với một liều thuốc bổ.*

# ROBINHOOD

## *Tên cướp chiến đấu vì công lí*

Chàng tới khu rừng Sherwood nhưng chẳng để săn bắt, hái nấm hay sống trong cô độc. Chàng tới đó bởi lính canh của quận trưởng Nottingham, kẻ đồng lõa với tên hoàng tử John trong cuộc tiếm ngôi của hoàng đế Richard "Trái tim Sư tử" thông thái, đương ngày đêm săn lùng chàng. Trên đầu chàng lơ lửng món tiền thưởng và cái án tử. Robin Hood là tên của chàng và chàng chẳng ở một mình trong rừng. Cùng với chàng còn có John Bé Nhỏ mà trái ngược với cái tên, anh cao lớn và khỏe tới mức có thể đánh gục một con ngựa; thầy dòng Tuck, một tu sĩ sành ăn, bụng phệ và quả cảm, chẳng hài lòng với việc chỉ cầu nguyện và thuyết giáo mà còn đích thân trừng trị kẻ xấu; Will Scarlet, chàng thanh niên sáng dạ, nho nhã và là một tay kiếm cừ khôi. Rồi cả những người khác: Những người nổi dậy chống lại sự bất công, áp bức và chế độ thuế vô lí của các lãnh chúa địa phương. Họ bỏ nhà ra đi, sát cánh đấu tranh cùng chàng.

Cùng với họ, Robin Hood săn bắt và đánh cá, luyện tập chiến đấu tay không, kiếm thuật, đánh gậy hay bắn cung với cây cung dài có uy lực vô song, lắng nghe và thuật lại bao câu chuyện, hát vang nhiều bài ca. Chàng sống cuộc đời lí thú nhất mà ta có thể mong cầu. Mọi sự luyện tập là để chuẩn bị cho những chuyến phiêu lưu: Phục kích, đột nhập vào các ngôi làng, tấn công lính gác và kị binh, xe thổ và xe ngựa, cũng như những tên thu thuế. Những chàng trai của rừng xanh cướp của người giàu rồi chia cho người nghèo. Dân chúng quí mến và ngưỡng mộ Robin như một vị anh hùng.

Robin cũng đem lòng yêu một người: Tiểu thư Marian xinh đẹp và quả cảm, sống trong cung và thầm yêu chàng. Vì nàng, chàng cung thủ phải đương đầu với hiểm nguy và đạt được bao chiến công. Dĩ nhiên chàng luôn có đoàn người tự do, vui tươi trợ giúp.

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Cũng như Robin ẩn mình trong khu rừng Sherwood, huyền thoại về chàng cũng lẩn khuất qua nhiều thời đại và các tác giả khác nhau. Bắt nguồn từ thời Trung cổ, trước khi được viết ra, truyền thuyết về chàng đã được những người kể chuyện thuật lại. Họ đi khắp các ngôi làng và vùng đồng quê nước Anh, hát lên bài ca về chiến công của vị anh hùng và những tên cướp hào phóng. Tiểu thuyết gia người Pháp Alexandre Dumas, tác giả của *Ba chàng lính ngự lâm* và *Bá tước Monte Cristo*, cũng là một trong số nhiều tác giả đã viết về Robin Hood và những người bạn đồng hành của chàng.

### *Trong cuốn sách nào?*

Một trong những văn bản cổ xưa nhất kể về chiến tích của vị anh hùng bắn cung là *Những chiến công của Robin Hood*, một bài dân ca gồm 1.824 câu, khuyết danh tác giả, được xuất bản vào giữa thế kỉ 15 và 16. Qua thời gian, một lượng vô cùng lớn các tác phẩm kể về huyền thoại Robin Hood đã ra đời.

*Chẳng cung thủ nào sánh được với chàng: Tên của chàng, sinh ra từ rừng xanh, là Robin Hood.*

# TOM SAWYER

## *Cậu nhóc tinh ranh*

Tom là một cậu nhóc tinh nghịch, dũng cảm và hiếu động, tàn nhang phủ trên má, mái tóc vàng hoe, đầu đội mũ nông dân. Cậu chẳng thiết tha trường lớp và luật lệ, nhưng cậu có lòng trung thành bởi tin tưởng mãnh liệt vào tình bằng hữu. Cậu gây chuyện nhưng vì tinh khôn và dễ mến, mọi tình huống cậu đều thoát thân. Cậu hưởng thụ sự tự do không tưởng, chẳng sống theo một lứa tuổi nhất định, ham mê huýt sáo theo một lối mới, tự hào vì miệng đầy vần điệu.

Dì Polly đón cậu về nuôi và tìm cách kiềm chế sự nổi loạn của một đứa trẻ mồ côi. Thế nhưng Tom chẳng khuất phục. Cậu biến hóa sự trừng phạt theo một lối khiến người dì nở nụ cười. Trong túi cậu chất đầy những thứ như: Mười hai quả bóng bida, một nút chai, một con chuột chết, hai con ếch xanh, một cái chuôi dao...

Tom thích mơ mộng và càng mơ mộng hơn khi giấc mơ hóa thành Becky, cô bạn cùng lớp có đôi mắt màu thiên thanh. Mỗi ngày cậu đều bày ra trò nghịch ngợm mới: Giả làm cướp biển, đóng vai Robin Hood, đi tìm kho báu, rời xa khỏi thế giới người trưởng thành... cho tới khi một trải nghiệm kinh hoàng nơi nghĩa địa thay đổi cuộc sống của cậu và Huckleberry - người đầu tiên đi chân trần vào mùa Xuân và kẻ cuối cùng mang giày vào mùa Thu, con trai một gã nghiện rượu trong vùng.

Thế rồi chẳng còn bé bỏng, Tom phải ra những quyết định chín chắn. Không gian của cậu trở nên rộng lớn hơn: Từ ngôi làng St. Petersburg ở Missouri mơ màng tới đảo Jackson trên dòng Mississippi, cho đến cái động bên sườn đồi, với một căn phòng rộng lớn cùng những dãy hành lang tối tăm đầy dơi. Và có cả bóng của một tên sát nhân săn lùng cậu...

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Đó là Samuel Langhorne Clemens, bút danh Mark Twain (một thuật ngữ của những người lái tàu trên dòng Mississippi). Ông có một cuộc đời đầy ắp trải nghiệm, công việc, tâm tư, và những nỗi đau riêng. Ông từng là nhà báo, quân nhân, lái tàu, nhà văn, nhà du hành, nhà diễn thuyết. Các ý tưởng về sự tự do, phê phán xã hội và công bằng của ông đều bị ngăn trở và ông đã trải qua rất nhiều đau thương mất mát (anh em, con cái, bạn bè). Dù vậy, ông không bao giờ đánh mất sự minh mẫn và tính hóm hỉnh sâu cay.

### *Trong cuốn sách nào?*

*Những cuộc phiêu lưu của Tom Sawyer*, xuất bản năm 1876, có một hậu truyện nổi tiếng, *Những cuộc phiêu lưu của Huckleberry Finn* và hai cuốn tiểu thuyết khác ít được biết đến hơn. Mark Twain viết rằng một vài sự việc trong cuốn sách được ông lấy từ trải nghiệm thuở bé của bản thân.

*Món ăn ngon nhất trên đời là cá rán vừa bắt lên, và gia vị tuyệt vời nhất là: Ngủ ngoài trời, vận động, tắm rửa và được ngon miệng.*

# SINBAD

## *Chàng thủy thủ giàu có với trái tim quả cảm*

Mệt mỏi vì cái sọt nặng trĩu, chàng cửu vạn Sinbad ngồi xuống nghỉ bên ngoài một ngôi nhà lộng lẫy. Cậu khẽ than thở rằng trên thế giới có những người phải quần quật cả ngày như cậu, trong khi những kẻ khác chưa bao giờ phải nhấc một cái sọt trong đời, có lẽ giống như chủ nhân ngôi nhà này. Chàng đương định rời đi thì một gia nhân bước ra và mời cậu vào trong. Cùng tên Sinbad như cậu, chủ nhân căn biệt thự đã nghe thấy tiếng than và quyết định kể cho cậu nghe về cách ông đã kiếm được gia tài kếch xù. Suốt bảy ngày, cứ sau một bữa ăn vô cùng thịnh soạn, chàng cửu vạn và các vị khách khác lắng nghe câu chuyện về bảy chuyến du hành của Thủy thủ Sinbad. Mỗi lần chàng đều trở về giàu có, và sau mỗi lần bất mãn khôn nguôi, chàng lại lên đường trong các cuộc phiêu lưu mới.

Ngày qua ngày, rót vào tai họ là thác lũ những câu chuyện kì khôi về các hòn đảo-cá voi, mãng xà khổng lồ và chim muông vĩ đại, bầy vượn cướp bóc và đánh chìm tàu, các lâu đài chất đầy xương người, quái vật ăn thịt người, những hang động tồi tệ, quả trứng to bằng cỗ xe, phù thủy lười biếng hết đỗi, lũ vượn ném pháo, núi kim cương và hồng ngọc, những chốn bồng lai, cướp biển, nô lệ, các cuộc săn voi, kèn túi bị đánh cắp. Thế nhưng trong quãng thời gian nghỉ ngơi cuối cùng ở Baghdad, gia tài lớn nhất của Sinbad chẳng phải số vàng hay đá quí, mà chính là những câu chuyện phi thường dành cho cửu vạn Sinbad và những vị khách khác trong tư gia hào phóng của ông, cũng như tất cả những người đọc được và lắng nghe chúng suốt hàng thế kỉ.

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Những câu chuyện về Thủy thủ Sinbad là một phần trong cuốn *Nghìn lẻ một đêm*, kể về nàng Scheherazade sắc sảo. Nhằm tránh khỏi số phận bị chồng là vua Shahriyar chém đầu (ông có tục chặt đầu vợ ngay sau đêm tân hôn), nàng đã kể cho ông nghe những câu chuyện thần kì, mỗi lần đều bỏ lửng cái kết. Không ai biết tác giả của những câu chuyện này. Chúng được kể truyền miệng ở các lãnh thổ Trung Đông vào khoảng thế kỉ 10.



### *Trong cuốn sách nào?*

Những chuyện kể của Sinbad là các câu chuyện riêng lẻ trong cuốn *Nghìn lẻ một đêm*. Trong đó, các truyền thuyết về biển của Ấn Độ được pha trộn với những huyền thoại Ả Rập mới mẻ hơn. Bản dịch đầu tiên sang ngôn ngữ phương Tây được thực hiện bởi Antoine Galland, một học giả về Đông phương học của Pháp, vào thế kỉ 18.

*Bạn của tôi, đã bao giờ cậu nghe thấy có ai đó chịu đựng nhiều hơn tôi, hay rơi vào tình cảnh hiểm nguy như vậy chưa?*

# MATILDA

## *Cô bé năng động và sáng tạo với những màn trả thù vui nhộn*

Cha mẹ bất công và người anh trai ghê tởm chẳng bận tâm hay coi trọng Matilda. Họ muốn cô đi cho khuất mắt, âu cũng bởi cô là một cô bé khác thường: Tài năng và nhạy cảm, thông minh và sống động, cô bé sớm học được toàn bộ ngôn ngữ của người lớn. Thay vì tán dương trí thông minh và óc tưởng tượng của cô, những người lớn lại coi cô như một đứa lắm chuyện khó chịu. Một mình ở nhà vào chiều nọ, Matilda nhanh chóng học thuộc đường tới thư viện. Chưa đầy năm tuổi nhưng cô bé đã đọc ngấu nghiến một núi sách dưới sự quan sát và khích lệ của cô thủ thư khả ái.

Cô bé nhìn thấy rõ những hạn chế và điểm yếu của anh trai, tha thứ được cho người mẹ ngốc nghếch và nông cạn. Thế nhưng cô chẳng thể nào chịu nổi sự áp đặt của người cha kiêu ngạo, lừa lọc và chẳng biết trân trọng cô. Thế rồi Matilda chuẩn bị màn trả thù: Những trò đùa sáng tạo, dữ dội mà hiệu quả trước sự trấn áp của một kẻ chẳng công nhận trí thông minh và phẩm chất của cô. Cần phải nói rõ, đó là những trận phục thù tuyệt đối vui nhộn. Ngay cả hiệu trưởng - cô Trunchbull xấu tính và thường gắt gỏng - cũng chẳng coi trọng Matilda. Cô ta quá chú tâm vào việc làm thế nào để áp đặt, trừng phạt vô lí những đứa trẻ. Ngay cả đối với cô ta, Matilda cũng biết cách xử sự. Với tinh thần phiêu lưu và ý thức về công lí, cô làm được những điều kì diệu trong môi trường mà lũ trẻ cảm thấy như "bị nhốt trong lồng với một con rắn hổ mang".

Độc giả sẽ nở nụ cười ngưỡng mộ trước cô bé thông minh, châm biếm, chẳng bao giờ tự phụ và biết cách giải quyết vấn đề. Hoàn toàn đứng về phía cô bé là cô giáo trẻ Honey (mật ong), thật xứng với cái tên ngọt ngào và ấm áp của cô.

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Roald Dahl sinh ra ở Na Uy. Ông du hành nhiều năm qua các thuộc địa của Anh tại Đông Phi, sau đó trở thành phi công và thực hiện nhiều chuyến không kích. Một lần ông phải hạ cánh khẩn cấp, hậu quả là ông mất thị lực vài tháng và nứt sọ. Đến Mĩ, ông cưới vợ và sinh được năm người con. Từ đó, ông bắt đầu viết các câu chuyện thiếu nhi tràn ngập sự nổi loạn láu cá và đáng yêu trước người trưởng thành xấu xa. Ông còn sáng tạo một thiết bị giúp các bệnh nhân bị bệnh về não.

### *Trong cuốn sách nào?*

*Matilda* được xuất bản năm 1988 và là một trong những cuốn sách cuối cùng của Roald Dahl. Cũng như các cuốn khác, tác phẩm này được dịch ra khắp các thứ tiếng và đưa lên màn ảnh nhỏ. Một trong các hình mẫu nhân vật người lớn hiếm hoi trong cuốn sách, cô thủ thư, dường như được lấy cảm hứng từ người thủ thư thật ở Great Missenden, ngôi làng mà Dahl sống từ ngày bé.

*- Cháu tới để nói về Matilda. Cháu có thể giải thích chuyện vừa xảy ra ở lớp không?*
*- Hắn nó đã châm lửa vào váy và đốt cả quần lót của cháu nhỉ! - Cô Trunchbull khịt mũi.*

# ROBINSON CRUSOE

## *Nạn nhân đắm tàu cần mẫn*

Mười chín tuổi, bỏ lại đằng sau những lời khuyên của cha và tương lai luật sư mà anh ghét bỏ, cũng như để thỏa mãn máu phiêu lưu, Robinson bỏ trốn khỏi thành phố York của Anh và lên thuyền ra khơi. Sau những chuyến du hành tới châu Phi và hai năm làm nô lệ cho tàu cướp biển, anh may mắn trốn thoát đến Brazil và khởi hành tới Guinea, với mục đích kiếm thêm nô lệ cho đồn điền. Từ đây, chuyến phiêu lưu mới của anh bắt đầu.

"Ngày 30 tháng Chín năm 1659. Tôi, Robinson Crusoe khốn khổ và bất hạnh, đã đắm tàu trong một cơn bão kinh hoàng ngoài khơi, và ngày hôm nay tôi chạm tới đất liền trên hòn đảo hoang vắng hiu quạnh này." Lời tự sự của anh về vụ mắc cạn bắt đầu như vậy. Robinson vớt lại vật dụng và lương thực từ xác tàu ngoài biển. Chịu đựng sự mệt mỏi, anh xây cho mình một tổ ấm, đào ra một chỗ trú ngụ, dựng rào. Anh trồng gạo và lúa mạch, sáng tạo ra thực đơn bao gồm thịt rùa, thịt dê và nho khô.

Anh chẳng có người nói chuyện cùng. Anh chỉ có một con chó, hai con mèo, một con vẹt và một đàn dê mà anh thuần dưỡng. Ngày qua ngày anh khắc một dấu lên lịch và ghi chú vào cuốn nhật kí, thứ chứng kiến nỗi cô độc của anh mỗi ngày. Anh đọc Kinh Thánh, cuốn sách duy nhất còn sót lại. Vua của một thế giới nhỏ, sống sót nhờ bản năng sinh tồn từ năm này qua năm khác, anh hiểu ra điều gì là quan trọng trong cuộc sống.

Một ngày kia, con người xuất hiện trên đảo, nhưng đó chẳng phải một buổi hội ngộ đáng mừng: Robinson sẽ trải qua nỗi kinh hoàng một lần nữa sau bao nhiêu năm. Anh phải tiếp tục giao tiếp, học lại các luật lệ và giá trị trong mối quan hệ giữa người với người.

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Trước khi trở thành tiểu thuyết gia, Daniel Defoe từng làm doanh nhân, nhà báo, nhà vận động chính trị và tôn giáo. Ông là người cha chẳng mấy ngọt ngào của bảy đứa con. Khi vào tù lần thứ hai vì hoạt động chính trị, ông bắt đầu viết tiểu thuyết, chủ yếu để kiếm sống sau khi mất đi gia tài. Ông là cha đẻ của tiểu thuyết hiện đại: Câu chuyện dài, tập trung vào một nhân vật chính.

### *Trong cuốn sách nào?*

*Robinson Crusoe* là cuốn sách được Defoe ưa thích nhất. Cũng như các cuốn khác, ông trộn lẫn một nhân vật có thật, Alexander Selkirk, một thủy thủ thực sự bị đắm tàu, với những tình huống và diễn tiến giả tưởng.

*Ta chẳng bao giờ công nhận tình cảnh của mình nếu không rơi vào tình cảnh tồi tệ hơn, và ta chẳng bao giờ trân trọng những gì ta có nếu không đánh mất chúng.*

# SCOUT

## *Cô bé với những đánh giá*

Scout yêu ly nước chanh của cô đầu bếp da đen Calpurnia và khát khao những chiếc bánh ngon nhất thành phố Maycomb, Nam Alabama của cô Maudie góa chồng. Cô bé diễn kịch với anh trai Jem và cậu bạn Dill vào mùa Hè, mùa của hoa quả thơm ngon. Cô bé yêu những chiếc quần. Cô trèo lên cây, đặc biệt là cái cây có ngôi nhà nơi cô ẩn náu để mơ mộng với tiểu thuyết. Cô trân trọng mỗi bất ngờ nhỏ bé hay những món quà mà cô chẳng ngờ tới được giấu trong hốc cây.

Scout chẳng có kí ức gì về người mẹ mất khi cô bé mới hai tuổi. Cô coi người cha Atticus là biểu tượng công lí, khi ông chiến đấu chống lại các cáo buộc sai trái đối với một người da đen trước sự ngăn trở và ghét bỏ của xã hội phân biệt chủng tộc. Ngôn từ là vũ khí mà Atticus sử dụng nhằm giải quyết các bất đồng, ngay cả trong gia đình, cũng như mâu thuẫn giữa Scout và các bạn cùng trường.

"Nếu con muốn hiểu một ai đó, hãy đặt mình vào vị thế của họ và suy ngẫm đôi chút," ông bảo cô. Thế nhưng trước sự phân biệt và bất công trong xã hội, Scout lại muốn giải quyết mọi chuyện một cách bồng bột, bằng từ ngữ hoặc cả nắm đấm. Cô bé khó chịu trước thế giới của những quí bà quí cô xức nước hoa và phe phẩy quạt. Cô thích thế giới của cha mình, ngay cả khi đàn ông uống rượu và chửi thề trong lúc ăn chơi.

Scout thuật lại hiện thực mà cô bé chứng kiến, ở các khía cạnh tồi tệ và tàn nhẫn. Thế nhưng cô bé chẳng đầu hàng: Cô không chấp nhận các tư tưởng sai trái và những định kiến xã hội, sự kì thị, bóc lột và bất công của người da trắng đối với người da đen. Trong thâm tâm, cũng như trong tòa án của cha, cô bé liên tục đối mặt với sự ngu ngốc và bạo lực của thế giới.

*Với người khác, ta luôn phải nói về thứ họ quan tâm, chứ không phải thứ mà mình quan tâm.*

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Harper Lee, tác giả cuốn *Giết con chim nhại*, có người cha là luật sư bảo vệ quyền của người da đen: Chắc chắn ông là nguyên mẫu của Atticus, người cha thông thái và dũng cảm của Scout. Harper Lee trải qua thời thơ ấu và tuổi trẻ ở Alabama, theo học luật và đam mê viết lách. Sau đó bà chuyển tới New York và hội ngộ cùng nhà văn và cũng là người bạn thuở bé, Truman Capote, và hai người giúp đỡ lẫn nhau suốt cả cuộc đời. Cuốn tiểu thuyết đầu tay của bà, *Giết con chim nhại*, đạt được thành công lớn và đưa bà trở thành huyền thoại trong nền văn hóa Mĩ.

### *Trong cuốn sách nào?*

*Giết con chim nhại* xuất bản năm 1960 và đạt giải thưởng Pulitzer danh giá. Cuốn sách được dịch ra các thứ tiếng trên thế giới và bán được 40 tỉ bản. Bộ phim chuyển thể từ cuốn sách cũng được xem là tác phẩm kinh điển.

# MARTIN EDEN

## *Chàng Icarus trong xã hội thượng lưu*

Martin là một chàng thủy thủ hai mươi tuổi ít học nhưng dạn dày sương gió. Nhờ một hành động dũng cảm, anh được mời đến một ngôi nhà sang trọng. Anh ngượng ngùng với đôi tay thô kệch, bờ vai lực lưỡng và người ngợm chao đảo như trên biển. Anh chẳng biết đi đứng hay nói năng như thế nào. Anh càng bối rối hơn trước Ruth, con gái ông chủ nhà và là người mà anh đem lòng yêu từ cái nhìn đầu tiên. Ngay cả cô cũng bồn chồn trước vẻ nam tính của Martin. Tại đó, Martin đã mê mẩn một bức tranh, âm nhạc và vần điệu của một nhà thơ, những thứ tuyệt diệu và mới mẻ đối với anh. Trí thông minh bản năng nói cho anh hiểu rằng sách có thể thay đổi con người anh, giúp anh chinh phục khoảng cách từ xuất thân nghèo hèn của mình đến cô gái nọ.

Anh bắt đầu đọc mọi thứ. Anh tới thư viện, giảm giờ ngủ và sống bằng tiền tiết kiệm, làm mọi cách để nâng tầm bản thân, viết và ca tụng tình yêu bằng những vần thơ. Có Ruth làm động lực, anh đối mặt với khó khăn, chịu đựng cái đói, nợ nần, sống trong căn phòng tồi tàn: Anh muốn xứng với cô. Đối với anh, văn hóa là thấu hiểu và xây dựng những suy tư cao cả, nhưng cũng nhận ra sự giả tạo của xã hội thượng lưu. Cái đẹp, trí thông minh và tình yêu thúc đẩy anh tìm đến kiến thức, tới viết lách và thành công. Nhưng anh cũng bị đe dọa bởi sự cô độc của một người lạc lõng với xuất thân và với cả tầng lớp thượng lưu, ảo ảnh của chính anh.

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Cuộc đời của Jack London, nhà văn người Mĩ với các tác phẩm được dịch nhiều nhất, tràn ngập những phiêu lưu và hỗn loạn. Ông có cha là một nhà chiêm tinh, mẹ là bà đồng, và ông được một nông dân nuôi nấng. Ông lăn lộn trong các môi trường nguy hiểm, từng lang thang tìm vàng ở Klondike. Ông là nhà báo, phóng viên chiến trường, nhà hoạt động chính trị và người điều hành nông trại. Ông là một trong những nhân vật nhiệt huyết và bi kịch bậc nhất của văn chương thế giới.

### *Trong cuốn sách nào?*

*Martin Eden* đầu tiên được đăng dài kì trên một tạp chí, sau đó xuất bản thành sách vào năm 1909. Ở khía cạnh nào đó, *Martin Eden* được xem là một cuốn hồi kí: Trong cuốn sách, những ý tưởng của tác giả chống lại chủ nghĩa cá nhân và giai cấp tư bản được thể hiện vô cùng rõ nét.

*Martin đã tạo thói quen ghi chú trong lúc đọc, và anh ghi nhiều tới mức chẳng thể ở được trong căn phòng đó. Trên các sợi dây nối từ đầu này tới đầu kia phòng, những tờ ghi chú chăng lên như đồ lót phơi khô.*

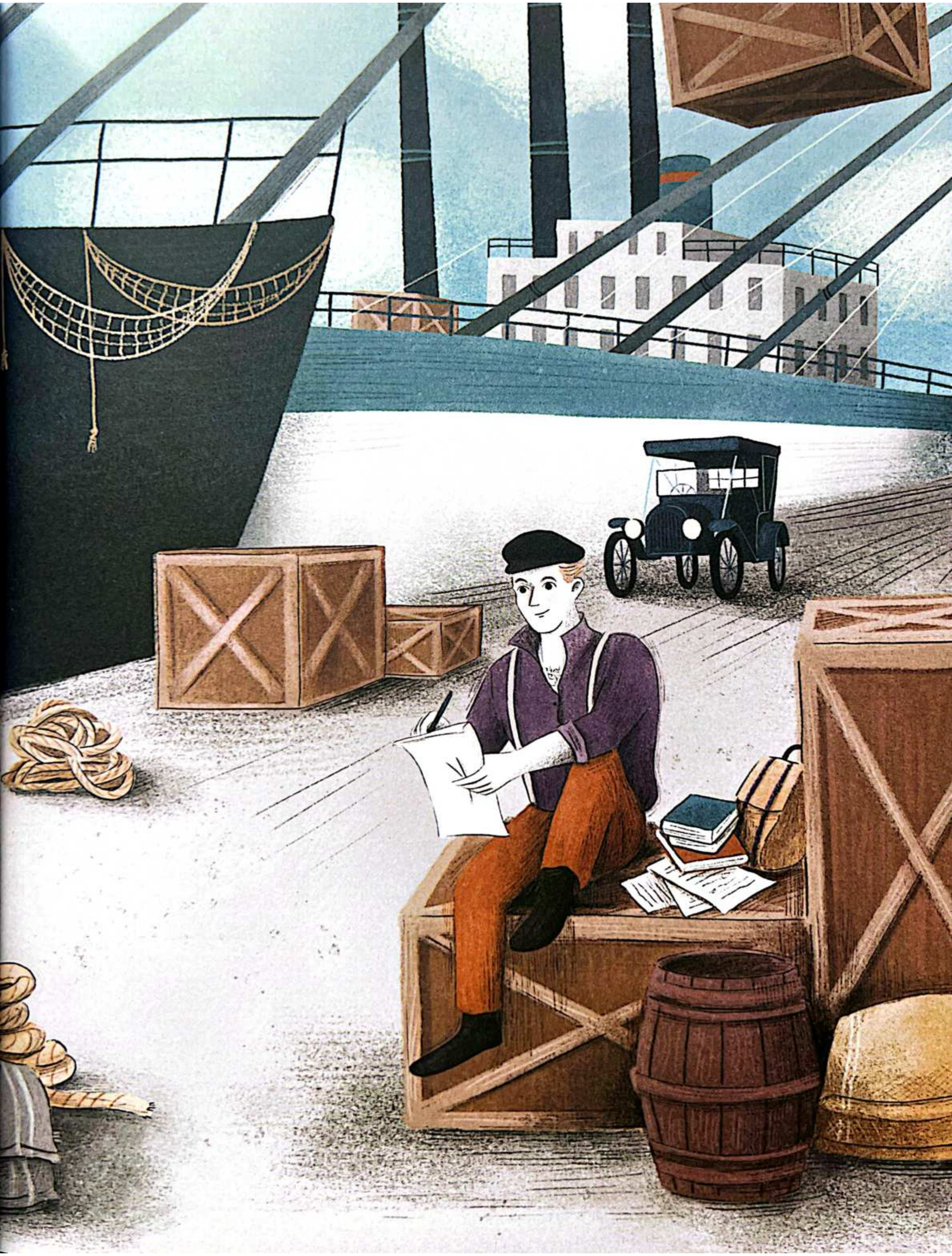

# DOROTHY

## *Cô bé mơ mộng mong trở về nhà*

Dorothy sống cùng chú thím đã nhận nuôi cô ở Kansas. Cô bé thấy màu xám của căn nhà nhỏ, mặt đất chín đỏ dưới ánh mặt trời, đôi mắt buồn của thím Em, cái miệng chẳng bao giờ nở nụ cười của chú Sam. Chỉ có chú chó nhỏ Toto với bộ lông đen mượt mới làm nụ cười nảy nở trên khuôn mặt Dorothy.

Ngày nọ, trong trận chiến dữ dội giữa gió phương Bắc và gió phương Nam, ngôi nhà bị cuốn đi trước khi Dorothy và Toto kịp tìm chỗ trú. Như nằm trong chiếc nôi có gió đung đưa, Dorothy thiếp ngủ. Một tiếng thét dữ dội đánh thức cô. Căn nhà nhỏ rơi xuống một nơi có phong cảnh kì diệu với hoa quả, chim muông và ao hồ. Những người vô cùng bé nhỏ tới cảm ơn cô vì đã cứu họ khỏi một phù thủy tồi tệ. Một chuyến du hành đang chờ đợi Dorothy, khi cô đi qua các vùng đất mới mẻ, gặp những nhân vật lạ kì. Cô phải tới được chỗ phù thủy xứ Oz để ông giúp cô trở về nhà. Bạn đồng hành của cô là Bù Nhìn, Người Thiếc và Sư Tử Hèn Nhát. Một kẻ muốn có trí não, một kẻ khát khao trái tim, và một kẻ mong mỏi lòng dũng cảm. Dorothy muốn tìm lại màu xám của ngôi nhà nhỏ. Thế giới của Oz cùng phép thuật của nó đã thôi thúc cô bé thay đổi, khiến cô hiểu ra mình thật sự là ai.

Bù Nhìn, Người Thiếc và Sư Tử Hèn Nhát cho cô điểm tựa, nhưng sự trợ giúp lớn nhất phát huy năng lực, khôn ngoan hơn, học cách đoàn kết và dũng cảm hơn. Dorothy biết rằng giống như trong truyện cổ tích, những giấc mơ có thể trở thành hiện thực.

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Lyman Frank Baum đã nhiều lần thay đổi quốc gia sinh sống, hoàn cảnh sống cũng như công việc. Ông đam mê viết lách cũng như kịch nghệ, có cha là một ông chủ dầu mỏ giàu có. Ông từng là nhân viên, diễn viên, nhà soạn kịch, giám đốc một chuỗi rạp kịch, phóng viên, người chăn gà, quản lí tiệm tạp hóa, người bán rong. Sự thành công của *Phù thủy xứ Oz* đã buộc ông phải xuất bản những cuốn sách khác dưới tên giả.

### *Trong cuốn sách nào?*

*Phù thủy diệu kì xứ Oz*, thường gọi tắt là *Phù thủy xứ Oz*, được xuất bản năm 1900 và nhận được nhiều sự quan tâm tới mức tác giả lấy cùng bối cảnh mà viết ra bao cuốn sách khác. Đã có vô vàn các bản dịch, chuyển thể, phiên bản sân khấu, ca nhạc và phim ảnh xuất phát từ cuốn sách này.

*Người ta không chỉ đánh giá trái tim từ việc bạn mở lòng bao nhiêu, mà còn từ việc bạn khiến người khác mở lòng với mình bao nhiêu.*

# ODYSSEUS

## *Hành trình trở về của vị vua mưu trí*

Odysseus là vua của một hòn đảo trập trùng núi: Ithaca. Ông sống bình yên với người vợ Penelope, đứa con trai bé bỏng Telemachus, cha Laertes và mẹ Anticlea. Chú chó Argos quấn quít bên ông. Thế nhưng bình yên quanh ông chấm dứt: Các chiến binh đến và đòi ông chiến đấu với quân Troy bên kia đại dương. Odysseus chẳng muốn, nhưng rồi ông chấp nhận khởi hành. Nhiều thanh niên Ithaca đã gia nhập hạm đội gồm mười hai tàu chiến dưới sự chỉ huy của ông.

Cuộc vây hãm thành Troy diễn ra trong mười năm với biết bao trận tàn sát, tấn công, thoái lui, những cuộc đấu tay đôi, tranh cãi, hi sinh, cùng sự can thiệp và lừa lọc của các vị thần. Odysseus  làm tròn bổn phận của một chiến binh. Năm này qua năm khác, nỗi nhớ người thân và quê hương trong ông lớn dần lên. Rốt cục, nhờ một phát minh tài tình của ông mà thành Troy bị chinh phục và sụp đổ: Odysseus và quân lính của mình đã có thể trở về nhà. Thế nhưng chặng đường ấy chẳng hề dễ dàng hay nhanh chóng.

Những mũi tàu nhằm hướng Ithaca nhưng bị giông tố, gió bão và quái vật làm chệch đường. Cập bến các hòn đảo và bãi biển, Odysseus cùng đoàn tùy tùng đương đầu với những con quái vật khác. Họ trở thành nạn nhân của bùa phép, ngục tù tình ái hay sự trả thù của các vị thần: Họ đã tới rìa thế giới. Sau mười năm đầy gián đoạn, đớn đau và quay cuồng, chỉ một mình Odysseus đặt chân lên những rặng đá của Ithaca một lần nữa. Thế nhưng ông phải đấu tranh với những kẻ đã cướp lấy của cải và hạ nhục người thân của ông trong lúc vắng mặt. Odysseus: Ông có một cuộc đời phiêu lưu hơn bất kì ai.

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Bảy thành phố tự nhận là quê hương của tác giả Homer, thế nhưng thậm chí chẳng ai biết liệu ông có thực sự tồn tại hay không. Một số ý kiến cho rằng *Odyssey và Iliad* (một bản trường ca khác của ông) là tuyển tập những câu chuyện truyền miệng cổ đại đã lưu truyền qua các thời kì, sau đó được nhiều tác giả tập hợp và viết ra. Bí ẩn về ông vẫn còn đó, cũng như những bài thơ vô cùng vĩ đại của ông.

### *Trong cuốn sách nào?*

Trong *Odyssey*, Homer cất lên khúc ca về hành trình trở về đằng đẵng, gian nan và phiêu lưu của Odysseus. Từ cuộc chiến thành Troy, ông trở về quê hương với người vợ và đứa con, và rốt cục đánh bại những kẻ đã chiếm đoạt của cải và đe dọa người thân của ông.

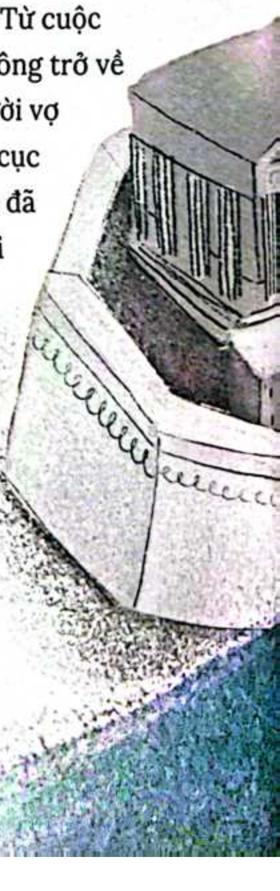

*Nữ hoàng của ta, thuật lại cho nàng mọi chuyện thực là một nỗ lực nhọc nhằn, bởi các Thần đã đem tới cho ta biết bao tai họa.*

# EDMOND DANTÈS

## *Tù nhân của thù hận*

Chàng thủy thủ mười chín tuổi Edmond Dantès nắm quyền chỉ huy con tàu Pharaon sau cái chết bất ngờ của vị thuyền trưởng. Anh xuống tàu ở Marseille, nơi anh đợi ông chủ tàu Morrel xác nhận việc thăng chức và anh có thể ôm lấy người cha và vị hôn thê Mercédès. Thế nhưng những kẻ đố kị lập kế hãm hại anh, kết tội anh tiếp tay cho Napoleon từ Đảo Elba quay trở lại. Anh bị bắt giữ và kết án chung thân trong pháo đài If trên một hòn đảo nhỏ ngoài khơi Marseille: Một thế giới tối tăm và tách biệt, nơi anh có nguy cơ phát điên trong trạng thái tinh thần đau đớn.

Anh sống sót trong điều kiện sống vô nhân tính và kết bạn với một người cùng khu xà lim, tu sĩ già Faria. Anh nghe ông kể những câu chuyện và các bí mật. Cũng nhờ ông, anh tìm được sự tự do theo cách táo bạo nhất sau mười bốn năm. Một hòn đảo bị ve sầu, thằn lằn và cỏ cây xâm chiếm gần đó ẩn giấu một lượng của cải vô cùng lớn. Edmond trở thành bá tước Monte Cristo, sống một cuộc đời mới.

Edmond biến đổi hoàn toàn: Từ một chàng thanh niên lịch thiệp và lạc quan, anh trở thành một quí ông sang trọng nhưng tâm hồn sắt đá, lạnh lùng. Anh trở thành một người máy mà mỗi hành động đều là để trả thù những kẻ đã biến cuộc đời anh thành ác mộng. Với bốn danh tính khác nhau, anh được giới quí tộc và nhà giàu ngưỡng mộ cũng như ghen tị. Ngông cuồng, lập dị và bí ẩn, anh thay đổi diện mạo và giọng nói, giả trang theo một vài lối và xuất hiện vào những giây phút bất ngờ, trong một trò chơi mà thiện và ác, công lí và thù hận hoán ngôi. Liệu anh có thể phục thù? Liệu anh có thể làm tan chảy trái tim bấy giờ đã hóa đá?

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Là con trai của một vị tướng dưới thời Napoleon với cuộc đời sóng gió, Alexandre Dumas đã đạt đến thành công bằng các tiểu thuyết lịch sử và phiêu lưu sau một giai đoạn thiếu thốn. Ông xây một lâu đài, một rạp kịch, rồi sau đó du hành khắp châu Âu và thậm chí thân thiết với Giuseppe Garibaldi[1], người trao cho ông các địa vị chính trị tại Napoli. Người con trai cùng tên với ông cũng là một tiểu thuyết gia nổi tiếng.

### *Trong cuốn sách nào?*

Được đăng tuần tự vào năm 1845 và 1846, *Bá tước Monte Cristo* là một trong những tiểu thuyết dài kì đầu tiên và nổi tiếng nhất, tràn ngập phiêu lưu và nút thắt. Cuốn sách đã có rất nhiều phiên bản chuyển thể cho sân khấu và điện ảnh.

[1] Nhà cách mạng người Ý, người đã đấu tranh cho sự thống nhất của Ý vào thế kỉ 19.

*Ta đã mất tất cả những thứ có thể níu ta lại với cuộc đời. Ngày hôm nay, cái chết mỉm cười với ta như một bà vú với đứa bé mà bà chuẩn bị ru ngủ.*

# ANNE FRANK

## *Nhà văn "bí mật"*

Cánh cửa sau giá sách dẫn tới một chỗ trú ngụ bí mật. Anne vừa bước qua tuổi mười ba không lâu. Cô bé mặc lên người tất cả quần áo khả dĩ, tay cầm một cặp giấy và vài đồ đạc. Cô bước lên cầu thang cùng chị gái Margot, người mẹ Edith và người cha Otto. Họ là người Do Thái và phải lẩn trốn. Quân Đức đã xâm lược Hà Lan từ năm 1940, và sau khi hạn chế sự tự do của người Do Thái, chúng bắt đầu cuộc tàn sát.
Anne sống động và hiếu kì với mái tóc đen gợn sóng, nụ cười ngọt ngào và đôi mắt mơ màng. Thế nhưng cô có những mục tiêu rõ ràng: Cô muốn trở thành một nhà văn, và trong chiếc cặp giấy cô nhét cuốn nhật kí được tặng vào ngày sinh nhật. Cô viết vào đó, bởi như cô nói "giấy có nhiều kiên nhẫn hơn người". Nó trở thành Kitty, cô bạn bạn giả tưởng mà cô bé gửi thư tới. Kitty là một Anne khác mà cô bé hé lộ các tâm tư thầm kín. Anne thoải mái bộc lộ bản thân: Đam mê và nhiệt huyết nhưng cũng đầy chỉ trích và châm biếm. Cô kể về mâu thuẫn với mẹ, với người chị nhỏ nhắn và hoàn hảo. Anne thường cảm thấy mình có thật nhiều thiếu sót, cảm xúc thì cứ cuộn trào đáng ghét.
Cuộc sống bí mật thực sự vất vả, nhưng Anne chẳng mất đi hi vọng, ngay cả khi tiếng bom làm cô bé hoảng sợ chạy tới giường của cha. Cô nghĩ tới tương lai, tới những đứa con một ngày nào đó. Cô có cảm tình với Peter, người bạn cùng chỗ trú mà thoạt tiên cô tưởng cậu nhàm chán và lười nhác. Cô yêu cảm giác yêu ai đó. Cô nghĩ tới các bạn gái bị bỏ lại và cảm thấy tội lỗi bởi họ đã chẳng có may mắn tìm được nơi trú ẩn. Cô bé lớn nhanh: Giờ đây trong cuốn nhật kí, cô chẳng còn than vãn về nỗi khó chịu trước những cô bạn cùng trường. Cô chẳng ngừng yêu cuộc sống và khao khát tự do.

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Sinh năm 1929 tại Frankfurt, Anne Frank cùng gia đình chuyển tới Hà Lan trong giai đoạn chủ nghĩa bài Do Thái leo thang ở Đức. Sau khi quân phát xít xâm lược Hà Lan vào mùa Xuân năm 1942, nhà Frank và một vài người khác trốn trong một chỗ ẩn náu bí mật. Tại đây, Anne viết cuốn *Nhật kí* cho tới khi bị phát hiện vào tháng Tám năm 1944. Đầu tiên cô bị đưa tới trại Auschwitz, sau đó là Bergen-Belsen rồi mất vì sốt và kiệt sức cùng chị gái vào năm 1945.

### *Trong cuốn sách nào?*

Vào sinh nhật thứ mười ba, Anne nhận được món quà là một cuốn nhật kí, và cô viết vào trong đó suốt hai năm sống ẩn náu. Ngoài những tâm tư và cảm xúc, cô còn viết một vài truyện ngắn và chép lại những câu nói ưa thích từ các cuốn sách mà cô đọc.

*Ngoài kia mặt trời tỏa nắng, bầu trời xanh đậm, một ngọn gió kì diệu mơn man thổi, và ước gì mình được...*

# AUGUST PULLMAN

## *Một vẻ đẹp khác*

Sinh ra với khuôn mặt biến dạng, August, hay còn gọi là "Auggie", hiểu sự sợ hãi của mọi người khi nhìn thấy cậu. Cậu nhận ra các dấu hiệu, nghe thấy những lời xì xào. Tim cậu đập điên cuồng khi ra khỏi nhà, đầu cậu cúi gằm dưới lớp tóc mái. Suốt hai năm cậu đội chiếc mũ phi hành gia giống các thần tượng trong phim *Chiến tranh giữa các vì sao*. Lễ hội ưa thích của cậu là Halloween: Ngày duy nhất cậu có thể bước đi mà không bị ai để ý.

Sau hai mươi bảy cuộc phẫu thuật và sự bảo vệ sát sao của cha mẹ tuyệt vời, cậu đặt chân tới trường lần đầu tiên. Chị gái Olivia bảo vệ cậu, nhưng bản thân cô bé cũng muốn được gia đình chú ý. Auggie phải đương đầu với trường học, hoàn toàn biết rõ hậu quả: Các bạn học tránh cậu như tránh hủi, gán cho cậu những biệt danh nhục nhã. Một niềm vui bất ngờ trào dâng trong cậu khi những người bạn tuyệt vời đến với cậu trong căng tin, đọc sách và chơi đùa cùng cậu.

Cậu gặp khó khăn khi ăn, nuốt hay nghe, phải sử dụng máy trợ thính nhỏ bởi cậu chẳng có tai. Cậu trở thành nạn nhân của sự hung hăng và sợ hãi từ người khác. Trong trường hợp tốt đẹp nhất, họ tảng lờ cậu. Cậu thông minh, khát khao thể hiện cá tính đằng sau khuôn mặt kinh khủng. Khi bước ra khỏi bóng tối và hòa mình với thế giới vốn đối xử với cậu như người ngoài hành tinh, sự chân thành và lịch thiệp của cậu đã chinh phục được một người bạn thân. Cùng cậu ấy, cậu đọc *Biên niên sử Narnia* và *Harry Potter*, cười đùa về một phương thuốc điều trị những ánh mắt xấu xa: Một khẩu súng phun nhớt xanh, hay dịch nhầy ốc sên trộn lẫn nước tiểu của chó. Suốt năm học dài đằng đẵng ấy, Auggie đã thay đổi được thái độ của mình sau những thất bại, tuyệt vọng và bất mãn. Tình bạn và sự yêu thương có thể chiến thắng.

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Raquel Jaramillo sinh ra trong một gia đình nhập cư người Colombia và lớn lên ở New York. Bà viết cuốn sách đầu tay *Điều kì diệu* với bút danh R. J. Palacio. Trước khi trở thành nhà văn, bà đã từng làm nhà thiết kế và minh họa bìa sách.

### *Trong cuốn sách nào?*

Ý tưởng về *Điều kì diệu* nảy sinh từ phản ứng của tác giả trước hành động của chính bản thân. Trong một lần gặp một cô bé mắc hội chứng Treacher, bà đã vô thức ngăn những đứa con của mình nhìn vào cô bé. *Điều kì diệu* có ba cuốn hậu truyện và đã được chuyển thể thành phim.

*Bà thì thầm những lời ngọt ngọt ngào mà tôi biết là để vỗ về tôi. Tiếc thay, từ ngữ chẳng thể giúp tôi thay đổi khuôn mặt mình.*

# JULIET

## *Cô gái một lòng một dạ trong tình yêu*

Đứng trên ban công nhà, Juliet gửi vào màn đêm những giấc mơ, chẳng hay biết rằng Romeo đang nấp trong bóng tối mà lắng nghe. Nàng gặp chàng trong một bữa tiệc trước đó không lâu, trao cho chàng nụ hôn đầu đời và phải lòng chàng. Nhưng chàng là người nhà Montague, dòng họ đối đầu với nhà Capulet, gia đình nàng.

Chỉ vài ngày nữa nàng sẽ mười bốn tuổi và cha  đã hứa hôn nàng với ngài quí tộc Paris. Thực chất vào thời ấy, chuyện các cô gái kết hôn sớm được coi là lẽ thường. Thế nhưng nàng chẳng màng: Khi Romeo bước ra khỏi bóng tối và bày tỏ tình yêu, Juliet quyết định sẽ chẳng cưới ai khác.

Nghe những lời của nàng trên ban công, ta có thể tưởng tượng ra một cô gái bé nhỏ và ngây thơ, lần đầu tiên sa vào lưới tình và chẳng phân biệt được hiện thực và mộng mơ. Thế nhưng nào phải vậy: Vẻ đẹp kiều diễm và tinh tế của nàng che giấu một tính cách mạnh mẽ và quyết đoán. Chính nàng đề nghị với Romeo chuyện bí mật thành thân và bỏ trốn cùng nhau, và nàng vẫn tiếp tục yêu thương chàng ngay cả khi phát hiện ra chàng đã giết chết anh họ Tybalt của nàng trong một cuộc đấu tay đôi.

Nàng vờ chấp nhận cuộc hôn nhân với Paris để bí mật sắp xếp buổi hội ngộ với Romeo, bấy giờ đang bị đày tới Mantua. Khi mọi người gợi ý nàng kết hôn với Paris bởi Romeo chẳng thể quay lại Verona nữa, nàng từ chối với một quyết định chẳng ai lường được từ một cô gái tuổi nàng. Nàng đã thề yêu thương và trung thành với Romeo, và nàng muốn giữ lời thề đó hoặc chết. Chính những lựa chọn của nàng khi bi kịch xảy ra, cùng một bài học về tình yêu, đã thay đổi số phận của hai dòng họ đầy hận thù.

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

William Shakespeare là tác giả của những vở bi kịch, hài kịch, trường ca và các bài thơ lãng mạn. Ông được xem là một trong những cây bút vĩ đại nhất của nhân loại. Ngoài soạn kịch, ông còn là diễn viên, giám đốc và chỉ đạo sân khấu. Ông sống ở Anh giai đoạn giữa những năm 1500 và 1600. Dù tiếng tăm lẫy lừng, khá nhiều khía cạnh trong đời sống văn chương cũng như đời tư của ông vẫn còn là bí ẩn.

### *Trong cuốn sách nào?*

Bi kịch vĩ đại và tang thương của *Romeo và Juliet* được Shakespeare viết vào khoảng năm 1595. Chuỗi sự kiện trong vở kịch lấy cảm hứng từ các câu chuyện cổ Hi Lạp, Latin và của các tác giả Ý thế hệ trước. Cũng như các kiệt tác khác cùng tác giả, vở kịch này là một trong những tác phẩm được diễn nhiều nhất trong lịch sử sân khấu.

*Nàng tiểu thư kia là ai, mà cái chạm tay của nàng tiếp thêm sức sống cho chàng kị sĩ?*

# HARRY

## *Cậu bé vượt qua bức tường*

Cậu bé người Do Thái Harry sống trong một khu dành cho dân lao động ở Lancashire trước khi Chiến tranh thế giới thứ Nhất nổ ra. Gia đình cậu nghèo, mẹ là một người Do Thái tận tụy hết lòng, cha là một gã nghiện rượu bạo lực. Cậu có hai người anh và hai người chị gái lớn. Harry bốn tuổi khi câu chuyện bắt đầu.

Hai dãy nhà hướng ra mặt đường, con đường mà cậu bé chạy từ bên này qua bên nọ, mỗi lần đều vượt qua một bức tường vô hình ngăn cách người Do Thái và người Cơ Đốc. Một vài mét ngắn ngủi ấy là vực sâu giữa những niềm tin và thói quen khác nhau. Cậu biết những mối quan hệ bị ngăn cấm, khi cậu đưa thư qua lại cho một cô gái Do Thái và một chàng trai Cơ Đốc, và cậu là nhân chứng cho một bi kịch. Căn nhà, con đường và không khí trong khu phố đều màu xám, nhuốm chút sắc xanh từ những viên kẹo, thù lao khi cậu hoàn thành nhiệm vụ.

Một tối, khi các anh đã ngủ, Harry xuống dưới nhà để tìm kẹo, và cậu sẽ được ở cùng mẹ cả nửa tiếng: Một lần cậu có mẹ cho riêng mình. Tuy nhiên, nhiều lúc cậu nằm trên giường mà trùm chăn kín đầu để khỏi phải nghe tiếng thét của cha. Dù vậy, Harry là một cậu bé hiếu kì, lạc quan và tràn đầy tình yêu. Cậu chiếm được niềm tin của tất cả mọi người nhờ lòng chân thành, có những trải nghiệm đầu tiên về tình bạn, về các mâu thuẫn nhỏ và lớn, về hi vọng và tàn nhẫn. Nơi đâu cậu cũng nhìn thấy sự thù ghét đối với người Do Thái. Ngay cả khi trường học trở thành bệnh viện, Harry cũng không hề đánh mất nguồn năng lượng tươi xanh và ngời sáng trong mình.

*Ông là một người kì lạ, khác với những người Do Thái vốn ít khi uống rượu, ăn chơi và chửi tục. Ông ở nhà như một khách trọ. Ông đi, ông về. Ông cao lớn, to béo, u sầu và cáu kỉnh.*

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Harry Bernstein sinh ra tại Anh trong một gia đình Do Thái gốc Ba Lan và từ bé đã di cư sang Mĩ. Sau quá trình làm nhà báo và biên kịch phim, ông viết một số truyện ngắn với ít phản hồi, và phải tới năm chín mươi sáu tuổi ông mới viết cuốn *Bức tường vô hình*. Ngày gần trăm tuổi, ông trả lời trong một buổi phỏng vấn: "Hai mươi lăm năm đầu cuộc đời tôi là những thứ mà tôi muốn quên đi, nhưng tiếc rằng chúng vẫn đó. Giờ đây, càng già đi, kí ức về năm tháng ấy trong tôi càng trở nên sống động." Sau khi cuốn tiểu thuyết được giới phê bình và công chúng đón nhận, ông viết tiếp ba cuốn khác về các giai đoạn tiếp theo của cuộc đời ông ở Mĩ.

### *Trong cuốn sách nào?*

Trong cuốn *Bức tường vô hình*, Bernstein thuật lại những kí ức thời thơ ấu, về gia đình và một xã hội đầy rẫy bạo lực và thù ghét. Ông mô tả dưới góc nhìn của một cậu bé, người trân quí như báu vật tình cảm dành cho những người thân yêu cũng như niềm hi vọng.

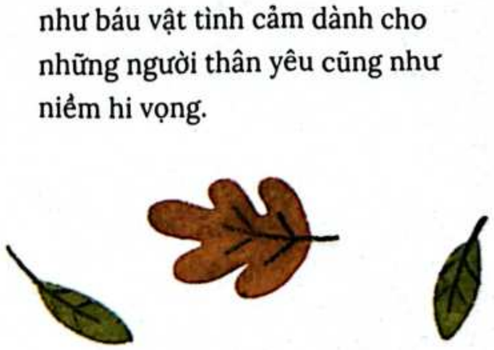

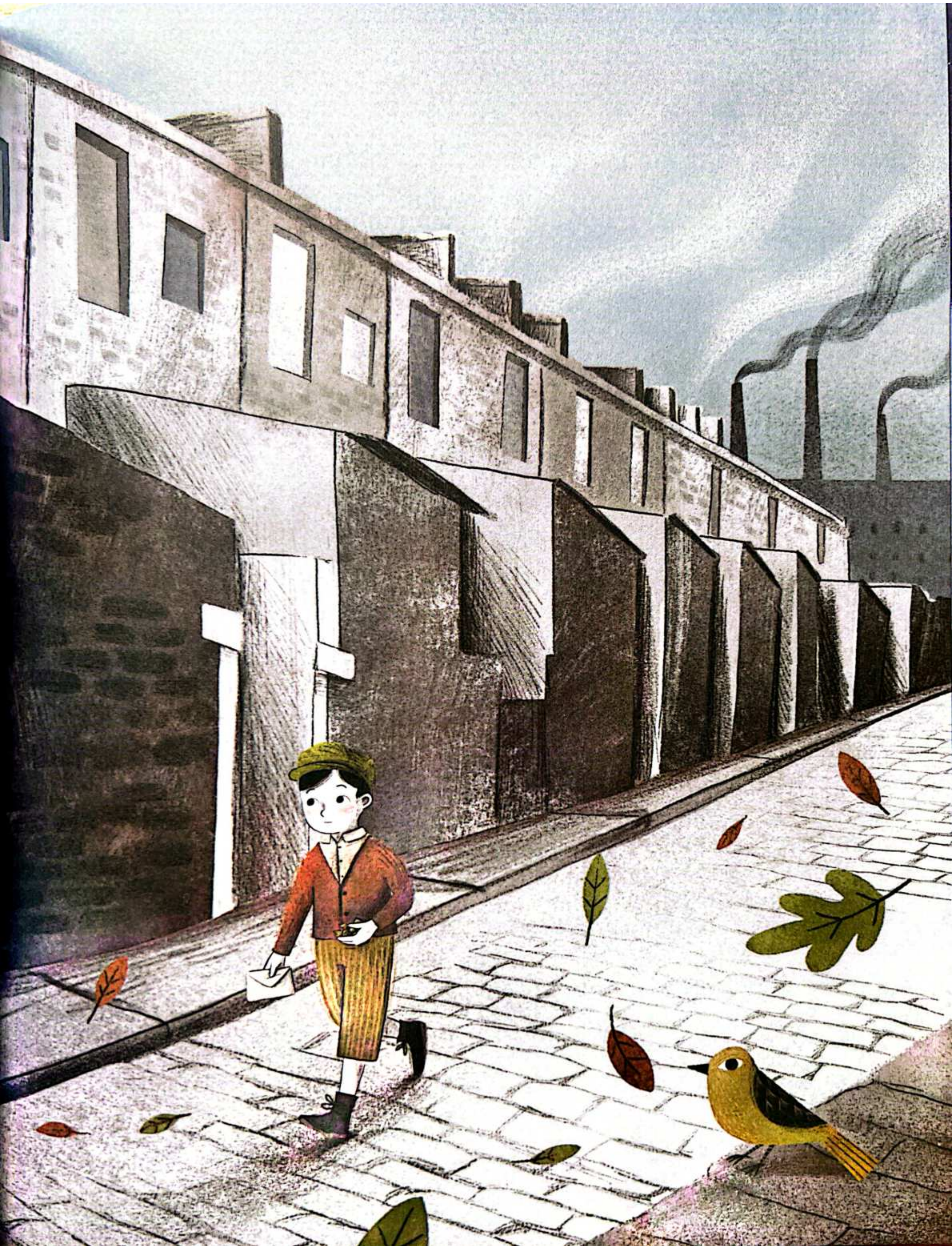

# ELIZABETH BENNET

## *Cô gái thông thái và nổi loạn*

Elizabeth, hay còn gọi là "Lizzy", hai mươi mốt tuổi, sống ở một thành phố tỉnh lẻ của Anh vào thế kỉ 18, nơi tràn ngập những cãi vã gia đình và chuyện ngồi lê đôi mách. Hoạt bát và vui tươi ("Mình thích cười!" Cô nói về bản thân), ngọt ngào và tinh quái, cô có thừa thông minh và phong cách. Cô thích đưa ra ý kiến và lời khuyên, vô cùng quyết đoán. Hiểu chuyện, nhạy cảm và thực tế, cô biết đánh giá những người mình gặp. Lời khen chẳng lừa được cô, không như chị Jane. Chị trưởng thành và xinh đẹp hơn, luôn hãnh diện khi được tán dương và nghĩ tốt cho mọi người.

Cô là con cưng của cha, người đã truyền lại cho cô cái nhìn hoài nghi nhất định với thế giới. Cô hết mực chăm chút cho gia đình, thân thiết với bốn chị em và ngại ngùng trước mẹ khi bà muốn năm cô con gái được gả vào hào môn. Chống đối chủ nghĩa giai cấp thời bấy giờ, Elizabeth dám từ chối một cuộc hôn nhân chẳng đem đến cho cô hạnh phúc. "Càng hiểu rõ thế giới, em càng chẳng thấy sự nhất quán của loài người và chẳng thể nào trông cậy vào những thứ tưởng như hợp lí và đáng ngợi ca" cô nghiêm giọng nói, nhưng cũng đồng tình rằng "thực may mắn khi có một điều gì đó để khát khao. Nếu mọi thứ hoàn hảo, hẳn sẽ có một nỗi thất vọng nào đó dành cho em!"

Lizzy thích thú quan sát và tìm hiểu tính cách con người, nhưng đôi lần cô cũng có những định kiến, như lần đầu gặp gỡ ngài Wickham và ngài Darcy. Đôi chút ngây thơ, nhưng cô dám trưởng thành, rút lại những ý kiến sai và thừa nhận lỗi lầm.

Lãng mạn, dạt dào tình cảm đằng sau vẻ hoài nghi bông đùa, một ngày nọ Elizabeth khẳng định rằng "chỉ có tình yêu đích thực mới có thể đưa em tới hôn nhân, và vì lí do đó em nghĩ mình sẽ chết trong cô độc". Thế nhưng cô gái tự do và vui tươi này lại có một cái kết khác.

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Có hơn năm trăm cuốn sách trong ngôi nhà nơi Jane Austen được sinh ra, con thứ bảy trong tám anh chị em. Và dĩ nhiên, ngoài những cuốn nhàm chán nhất, bà đã đọc hết toàn bộ số sách đó. Trong cuộc đời ngắn ngủi của mình, sách vở cùng với tính cách tự do và suy tư đã giúp bà viết nên các tiểu thuyết và truyện ngắn có thể nói là lần đầu xuất hiện trong văn học Anh, chủ đề xoay quanh thế giới phụ nữ và sự nhạy cảm của họ. Bà còn viết nhiều thư từ mà gia đình bà đã tiêu hủy sau khi bà qua đời, chứng minh rằng không có nhà tiên tri nào được đón tiếp ở quê hương mình, kể cả trong văn học.

### *Trong cuốn sách nào?*

*Kiêu hãnh và định kiến* được xuất bản vào năm 1813 khi Jane ba mươi bảy tuổi. Theo thông lệ ngày ấy, những tác phẩm của phụ nữ - vì định kiến - sẽ khuyết danh tác giả. Bà được giới thiệu là "tác giả cuốn *Lí trí và tình cảm*", cuốn sách được in hai năm trước đó.

*Anh hãy học một chút từ triết lí của em: Trong quá khứ, chỉ cần nhớ những gì đem lại cho ta niềm vui.*

# ENAIAT

## *Chàng Ulysseus bé nhỏ*

Cậu bé người Afghanistan Enaiat chỉ cao bằng một con dê và trốn trong một cái hố khi quân Taliban tìm tới. Bấy giờ đang là thời chiến, mẹ cậu từ chối bán đứa con nhỏ nhất đi làm nô lệ hay lính trẻ em. Bằng một hành động bi thảm chan chứa tình yêu, bà đưa cậu tới Pakistan trong hành trình dài ba ngày ba đêm, giấu cậu dưới chiếc khăn *burqa*. Họ băng qua những con đường đứt đoạn, các cây cầu sập, xe cộ bốc cháy hay những xe chở vũ khí, và tới đó bà phải bỏ cậu lại.

Đêm trước đó, bà tới ôm cậu trước lúc ngủ và đòi cậu hứa ba điều: "Đừng dùng thuốc phiện. Đừng sử dụng vũ khí. Đừng ăn trộm." Đó là lời cảnh báo đột ngột đối với một cậu bé mười tuổi, trước khi bỏ lại quê nhà. Chàng Ulysseus bé nhỏ tìm kiếm tự do qua nhiều quốc gia trong năm năm. Trước những nguy hiểm hàng ngày, đói khát và sợ hãi, Enaiat tìm được bình yên trong kí ức về căn nhà, ngôi làng, những ngày đi học hay các trò chơi: Một chiếc xương cừu, một viên bi hay những cánh diều bay lượn mà quân Taliban cấm đoán. Trong chuyến hành trình, cậu gặp những con sói xấu xa - như trong truyện cổ tích - con này tàn nhẫn hơn con nọ, thế nhưng cậu chẳng mất đi hi vọng, tính châm biếm và nụ cười trên môi.

Cậu trở thành nạn nhân của bọn buôn người, bí mật băng qua biên giới bằng đường núi, đôi chân vùi trong tuyết lạnh cùng cái bụng rỗng. Cậu cuộn tròn người trong ngăn bí mật của chiếc xe tải với một chai nước và một chai đựng nước tiểu. Cậu lênh đênh trong bóng tối ngoài khơi trên một chiếc thuyền cao su, sợ rằng cá sấu cắn mất chân, dù người ta bảo cậu chẳng có. "Đừng bất ngờ" cậu nói với Fabio, nhà báo tới thu thập câu chuyện của cậu. "Cháu không đơn độc, bởi đây là câu chuyện của biết bao đứa trẻ khác giống như cháu."

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Trước khi xuất bản cuốn *Dưới biển có cá sấu*, Fabio Geda đã viết những cuốn sách khác về trẻ em ở nhiều nước và cuộc đời khó khăn của chúng. Ông viết những câu chuyện về trung tâm giáo dục nơi ông làm việc, về các thành phố và quốc gia ông từng đi qua. Ông luôn nói về những thử thách, thường khó khăn và đau thương, mà con người phải đối mặt trong thế giới hiện nay.

### *Trong cuốn sách nào?*

*Dưới biển có cá sấu* xuất bản năm 2010, ra đời từ một cuộc phỏng vấn dài của Fabio Geda với Enaiatollah Akbari. Anh là một thanh niên Afghanistan, chạy trốn bạo lực cực đoan từ năm mười tuổi và tới Ý sau một hành trình dai dẳng, đớn đau và nguy hiểm.

*Tôi đã chán ngán việc bị đối xử tồi tệ bởi những kẻ cực đoan, hay cảnh sát chặn đường đòi hộ chiếu. Khi anh nói không có, họ sẽ lấy tiền của anh và giữ cho riêng họ. Tôi đã chán ngán việc đánh liều cuộc đời mình.*

# HARRY POTTER

## *Người được chọn của thế giới phép thuật*

Một vết sẹo hình tia chớp trên trán khiến cậu nổi bật hơn so với các cô cậu bé khác. Vào ngày sinh nhật thứ mười một, lí do cậu có dấu vết bí ẩn ấy được hé lộ, và cậu được kéo ra khỏi cuộc sống một màu nhàm chán với hai bác nuôi và người anh họ đối xử với cậu tàn tệ.

Harry mồ côi đã phải sống dưới gầm cầu thang suốt mười năm. Thế rồi một người khổng lồ tốt bụng tìm đến và giải thích vận mệnh của cậu: Một trường học phù thủy và phép thuật đang chờ đón cậu. Người giữ khóa Hagrid đưa cậu tới Hogwarts bằng một chiếc xe máy biết bay khổng lồ. Đôi mắt xanh mở to đằng sau cặp kính tròn trước một lâu đài rộng lớn, Harry Potter bắt đầu chuyến phiêu lưu của mình. Ron và Hermione là những người bạn mới của cậu. Một chiếc mũ biết nói phân học sinh năm Nhất vào một trong bốn nhà: Với họ là nhà Gryffindor, nơi dành cho những người có trái tim quả cảm. Cậu học các Bài học Phép thuật, Bùa chú, Thuốc, lớp Phòng chống Nghệ thuật Hắc ám. Cậu gặp những bức chân dung nháy mắt hay bóng ma đi dạo, một quái vật khổng lồ hôi hám hay một tấm gương ma thuật, một chiếc áo choàng tàng hình, một quả trứng rồng, một cây chổi bay, một khu rừng cấm và nhiều phép thuật khác.

Cậu nói chuyện với người đã mất hàng thế kỉ trước, nhìn lên bầu trời mở ra trong đại sảnh, tham gia vào cuộc thi Tam pháp thuật. Cậu còn gặp một giáo viên xấu xa hay một con rắn trông như con cóc mặc đồ hồng. Đứng trước mọi chuyện, Harry đều quyết chí đương đầu, cuốn hút chúng ta bằng cả trí tưởng tượng và cảm xúc. Khiêm tốn, phóng khoáng và dũng cảm, trung thành và quyết đoán, Harry vượt qua những ngược đãi trong quá khứ để đạt đến các mục tiêu phi thường.

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Joanne Rowling sinh năm 1965 và từng là một nhà nghiên cứu, thư kí và giáo viên. Sau một vài giai đoạn nghèo khó và thất nghiệp, bà trở thành tác giả có tác phẩm được xuất bản nhiều nhất trong lịch sử ngành in ấn, với bộ truyện về Harry Potter dưới bút danh J. K. Rowling.

### *Trong cuốn sách nào?*

Sau khi bị 12 nhà xuất bản từ chối, *Harry Potter và hòn đá phù thủy* được nhà Bloomsbury phát hành vào năm 1997. Cùng với các cuốn hậu truyện và sự thành công của bản phim điện ảnh, cuốn sách đã trở thành một hiện tượng thế kỉ của ngành in ấn.

*Cậu chẳng nhớ đã bao giờ hạnh phúc đến vậy trong cuộc đời mình. Cậu đã thực sự làm được một điều đáng tự hào: Chẳng ai còn có thể nói cậu là kẻ vô danh nữa.*

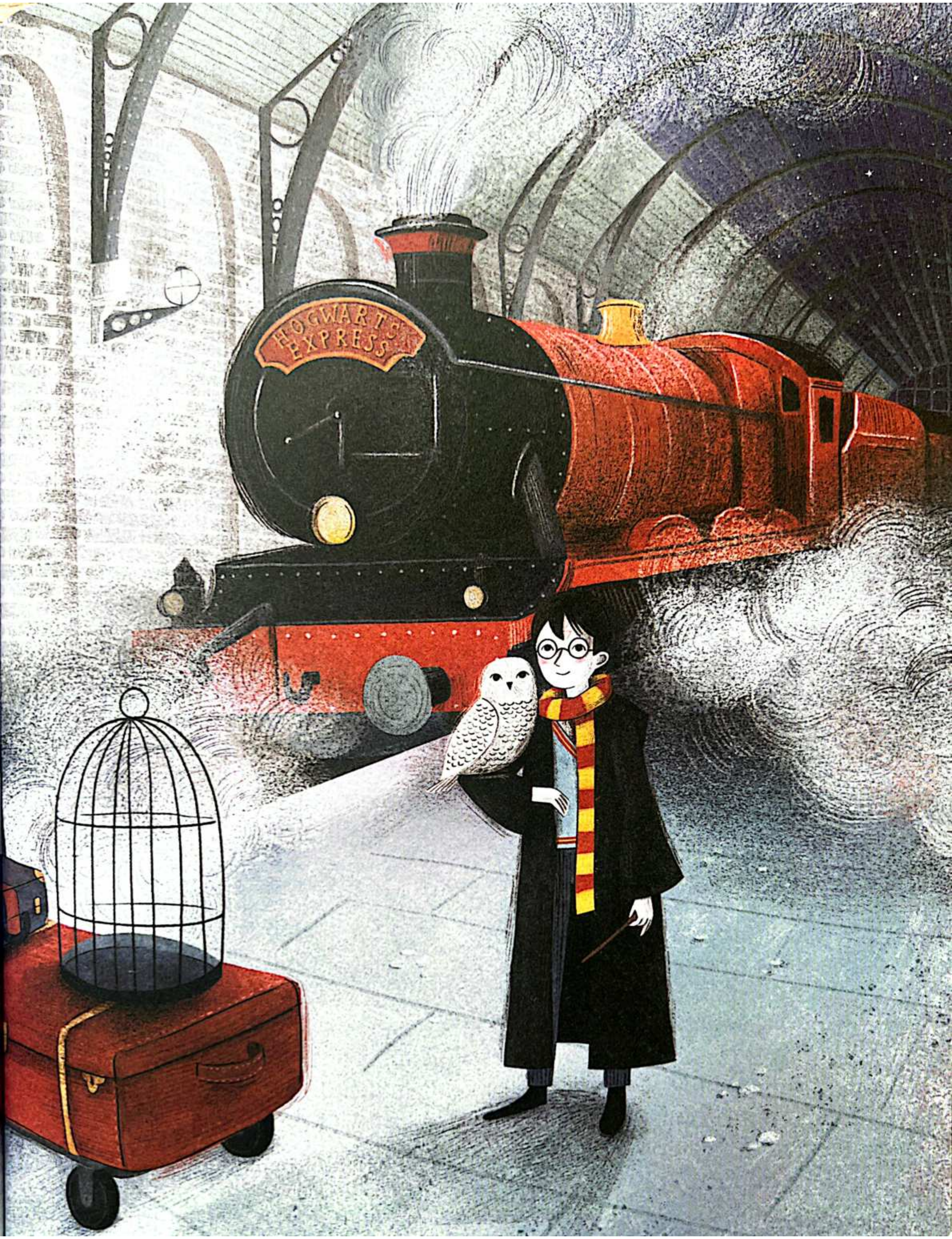
HOGWARTS
EXPRESS

# GULLIVER

## *Một kẻ pha trò sâu cay*

Năm 1699, nhà giải phẫu và thủy thủ Lemuel Gulliver khởi hành trên chiếc tàu Antelope, nhắm hướng những vùng biển phương Nam. Sau hàng tháng trời vượt biển, con tàu bị bão đánh vào một vách đá. Lemuel bị bắt làm tù binh bởi những cư dân tí hon của hòn đảo Lilliput, đương khi họ sục sôi muốn chiến đấu với dân tộc láng giềng để quyết định một vấn đề vô cùng quan trọng: Nên đập trứng dựng đứng hay nằm ngang? Hư danh, ghen tức, đố kị, những tranh cãi nực cười của người Lilliput khá giống với thực trạng triều đình Anh. To hơn họ mười hai lần, Gulliver thề sẽ giúp họ để đổi lại sự tự do, thế nhưng anh cũng không chấp nhận trở thành công cụ đàn áp một dân tộc tự do và kiêu hùng. Và rồi giữa biết bao vấn đề, anh còn phải tìm cách đi tiểu thế nào để không tạo ra lũ lụt. Trở về quê hương, bứt rứt chẳng thỏa mãn, sau hai tháng anh lại khởi hành trên chiếc thuyền buồm Adventure tới Vùng đất của Người khổng lồ. Chuyến du hành thứ ba đưa anh tới Laputa, hòn đảo bay ngập tràn bác học điên và triết gia ngu ngốc. Anh sẽ tìm thấy gì trong chuyến du hành thứ tư đây? Trong tất cả những cuộc phiêu lưu kì ảo, Gulliver không tỏ ra nhút nhát. Anh đối mặt với các thử thách bằng lòng dũng cảm và sự mỉa mai, dù cho anh chẳng phải một người hùng chân chính. Thực chất, anh chạy trốn khi nào có thể và thường thường anh có may mắn giúp đỡ. Anh không công khai bộc lộ cảm xúc của mình, hiếm khi tỏ ra tình cảm ngay cả đối với người thân, vô cùng tập trung vào chính mình. Thế nhưng anh biết cách khơi gợi, mô tả những thói hư tật xấu và sự giả dối trong thời đại mình bằng một nét mỉa mai tài hoa tuyệt vời.

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Jonathan Swift là người Ireland và sống trong một thời đại đầy những biến cố tôn giáo và chính trị. Ông có một sự nghiệp linh mục Anh giáo ở Ireland và Anh, đồng thời ông viết những bài khảo cứu cũng như các câu chuyện đi ngược lại với những truyền thống chính trị, dân sự và tôn giáo. Ông mắc các bệnh về thính giác, rồi cả tâm thần, và sống những ngày cuối đời trong một trại thương điên ở Dublin.

### *Trong cuốn sách nào?*

Được đăng khuyết danh vào năm 1726 và đạt được thành công vang dội, *Gulliver du kí* là ví dụ đầu tiên về tiểu thuyết chính trị trào phúng. Tràn ngập sự sáng tạo hài hước, dù phải trải qua một số cắt gọt, cuốn sách cũng đã lọt vào danh mục sách thiếu nhi.

*Thoạt tiên cậu ta tưởng mệt mỏi và hiểm nguy đã làm tôi mất trí, nhưng khi tôi lôi bò và cừu từ trong túi ra để chứng minh mình không nói dối, cậu ta choáng váng.*

# LUCY PEVENSIE

## *Cô bạn đồng hành dũng cảm và phóng khoáng*

Thông minh, lịch thiệp và lạc quan, sẵn sàng giúp đỡ bất kì ai trong cơn khốn khó: Cô bé là Lucy, em út trong các anh chị em nhà Pevensie. Cô bé đối mặt với những cuộc phiêu lưu không tưởng bằng lòng dũng cảm.

Có tiếng động lạ trong căn nhà miền quê mà bốn anh chị em sống trong thời kì Chiến tranh thế giới thứ Hai, cách xa các cuộc không kích ở Luân Đôn. Mỗi căn phòng là một điều bất ngờ, đặc biệt là căn rộng lớn mà bên trong chỉ có độc một chiếc tủ to vĩ đại treo áo lông. Lucy phát hiện chiếc tủ là cánh cửa dẫn tới Narnia, một thế giới diệu kì khiến cô bé say mê. Cô gặp vị thần đồng áng cầm chiếc ô che tuyết, một ông già Noel với cái lọ kim cương, một chú hải li đắp con đập đẹp tuyệt vời, một ngài sư tử biết nói với hai cuộc đời, một chú chim cổ đỏ thân thiện, những con sói hung dữ và nhiều nhân vật khác. Ngay cả cây cối cũng giao tiếp với cô. Sự hiếu kì dẫn cô bé khám phá những cảnh sắc thần thoại, lòng trắc ẩn khiến cô ở lại giúp đỡ và kết thúc mùa băng giá do một phù thủy xấu xa thống trị.

Lucy quay trở lại thế giới thật ở Luân Đôn, rồi sau đó lại đến Narnia cùng các anh chị, trước tiếng triệu hồi của chiếc tủ và ma thuật. Cô tiếp tục sứ mệnh trên con tàu được vẽ trong một bức tranh lớn. Luôn có những sáng kiến, Lucy vượt qua nỗi sợ hãi, sẵn sàng chiến đấu với mụ phù thủy cùng một đội quân những sinh vật nhỏ bé như người lùn, sư tử, kì lân, gấu hay đại bàng. Cô bé đi tới đoạn cuối của những cuộc phiêu lưu mà chẳng bị các biến cố đánh gục. Đồng thời cô cũng cho ta thấy cách chống lại cái xấu bằng tất cả những gì tốt đẹp hiện hữu.

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Clive Staples Lewis sinh ra vào cuối những năm 1800. Ông mồ côi mẹ từ năm mười tuổi và là thương binh. Cuộc đời ông là một chuỗi ngày tháng học tập, đọc sách, suy ngẫm về tôn giáo, giảng dạy. Ông viết những cuốn khảo cứu, những câu chuyện có thật và giả tưởng. Là bạn thân của Tolkien, tác giả bộ *Chúa tể của những chiếc nhẫn*, ông đạt được danh vọng bằng tập truyện *Biên niên sử Narnia*.

### *Trong cuốn sách nào?*

*Biên niên sử Narnia* có lẽ được lấy tên từ Narni, một thành phố của Ý, và là tập truyện làm nên tên tuổi của Lewis. Đối với những người nói tập truyện này được viết để truyền bá đạo Cơ Đốc, tác giả đáp: "Mọi chuyện bắt đầu với hình ảnh một vị thần đồng áng mang một chiếc ô, một nữ hoàng trên chiếc xe trượt tuyết và một con sư tử uy nghiêm".

*Rốt cục cô cũng hiểu: Hẳn đó chính là cảnh tượng mà người ta thấy từ cửa sổ tàu hỏa trong những ngày nắng, khi bóng đen của toa tàu chạy trên cánh đồng cũng nhanh như cả đoàn tàu*

# LONG JOHN SILVER

## *Gã cướp biển lôi cuốn*

Long John Silver là ai? Một gã cướp biển liều lĩnh và máu lạnh có khả năng lừa lọc và giết chóc, hay một người đàn ông tốt bụng có ý thức vững vàng về danh dự? Một tay du côn dễ mến? Jim đã tự hỏi kể từ lần gặp gỡ đầu tiên. Jim là một cậu bé hoạt bát và can đảm. Cậu sống ở quán trọ Đô đốc Benbow, cách Bristol không xa do cha mẹ cậu sở hữu. Bản thân Long John cũng là chủ một quán trọ, và Jim gặp gã ở đó: Một tên cướp biển điển hình, cụt chân với con vẹt biết nói luôn đậu trên vai. Và trong lần gặp gỡ ấy, gã tỏ ra là một người cởi mở.

Cùng gã và một nhóm các quí ông, thủy thủ và cướp biển. Jim cùng họ ra khơi trên một chiếc thuyền buồm để tìm kho báu chôn giấu ở một hòn đảo xa xôi. Trong chuyến hành trình dài ngày trên biển, Long John bộc lộ tính cách phức tạp: Gã có thể trở nên xấu xa và thậm chí là tàn nhẫn, thế nhưng chính gã đã cứu cậu bé khỏi những tên cướp biển muốn lấy mạng cậu. Sự vui tươi, lịch thiệp và bông đùa của gã cuốn hút người xung quanh: Gã thật lòng hay giả vờ để đạt được mục đích? Gã có vẻ có ý thức về danh dự, và gã giữ lời hứa bảo vệ cậu. Thế nhưng gã làm vậy vì tình cảm hay vì lợi ích cá nhân? Gã chẳng phải là một tên keo kiệt như những tay đồng đảng thô kệch, và gã biết cách phân chia chiến lợi phẩm. Gã thông minh và châm biếm. Tuy nhiên, khi tới gần với kho báu...
Giữa những thứ xảy ra với Jim trên biển hay đất liền, bí ẩn về Long John Silver là điều thú vị và đậm chất phiêu lưu nhất.

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Robert Louis Stevenson sinh năm 1850. Ông hay bệnh tật, sống một đời ngắn ngủi nhưng mãnh liệt. Tên tuổi của ông sớm được công nhận ở cả Anh và Mĩ. Ông chuyên viết các tiểu thuyết lịch sử và phiêu lưu, truyện ngắn giả tưởng, thơ hay du kí. Ông phiêu lưu khắp chốn ở các thời kì cổ đại và hiện đại bằng trí tưởng tượng và phong cách tài hoa.

### *Trong cuốn sách nào?*

*Đảo giấu vàng* được xuất bản vào năm 1883. Cuốn sách sáng tác gần như ngẫu hứng từ một tấm bản đồ mà con của Stevenson vẽ ra, và lập tức tạo tiếng vang. Với văn phong hóm hỉnh và tinh tế, ông đã tạc nên hình tượng vĩnh viễn về cướp biển và những cuộc phiêu lưu của họ.

*Một bác sĩ giải phẫu đã cắt chân ta. Lão tốt nghiệp Đại học với đủ loại bằng cấp, dân Latin thứ thiệt và đủ mọi thứ khác: Thế nhưng lão cũng bị treo cổ như chó và phơi khô dưới nắng mặt trời cùng những kẻ khác ở Pháo đài Corso.*

# MARY

## *Cô gái làm vườn tìm thấy lòng vị tha*

Mary gầy gò, xanh xao và khó chịu, hay cáu gắt, hằn học xấu tính. Cô là con trong một gia đình người Anh giàu có ở Ấn Độ vào đầu những năm 1900, nhưng cô không nhận được tình yêu thương từ cha mẹ. Công việc của cha và những bữa tiệc của mẹ đều được ưu tiên hơn cô, tới mức cô chẳng cảm thấy thiếu thốn khi họ chết vì dịch tả.

Cô buộc phải chuyển tới lâu đài trăm gian giữa cánh đồng hoang ở Yorkshire do chú của cô, lãnh chúa Archibald, cai quản. Ông lo liệu cho mọi nhu cầu vật chất cho cô, nhưng ông sống khép kín trong quá khứ và nỗi đau riêng. Mary chẳng có kế hoạch gì. Cô thù ghét tất cả, khó chịu với mọi thứ và cả chính mình. Thế nhưng những điều bí ẩn xảy đến: Một cậu bé được giấu kín trong tòa lâu đài, những lời xì xào ngu ngốc và xấu xa của người khác, chìa khóa dẫn đến một cánh cửa bí mật, một cành cây làm xích đu đã gãy. Trong tay chiếc xẻng, bừa và bồ cào, Mary tìm thấy niềm tin vào bản thân. Hòa mình vào thiên nhiên, cô cảm thấy an lòng khi nhìn ngắm chồi non trong vườn, nơi cô gây dựng những tình bạn khăng khít. Cậu bé nghèo phóng khoáng Dickon giới thiệu cô với những người bạn động vật, dạy cô nói chuyện với chú chim cổ đỏ. Mary phát hiện ra một khu vườn bí mật.

Màu sắc, hương thơm và âm thanh ngập tràn khu vườn cũng như trí tưởng tượng của đám trẻ đã lan tỏa khắp chốn tối tăm nơi cô sống. Thiên nhiên, tình bạn và sức mạnh ý chí là chìa khóa cho sự thay đổi. Mary học được lòng vị tha, thứ mà cô dành cả cho cậu em họ liệt giường bị bỏ mặc, cậu bé mồ côi cha mẹ và thiếu thốn cảm xúc. Cô hát một bài hát ru Ấn Độ đưa cậu vào giấc ngủ yên bình, chẳng còn những xót xa.

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Cũng như nhân vật chính của cuốn *Khu vườn bí mật*, Frances Hodgson Burnett mồ côi cha. Bà vượt đại dương từ Anh sang Tennessee và được một người cậu bủn xỉn tiếp đón. Năm mười chín tuổi, bà xuất bản câu chuyện đầu tiên để giúp đỡ gia đình. Vào đầu năm 1886, cuốn tiểu thuyết *Tiểu lãnh chúa Fauntleroy* đã đem lại cho bà thành công đáng kể. Ngoài viết tiểu thuyết và truyện ngắn, bà còn là một nhà soạn kịch.

### *Trong cuốn sách nào?*

Cuốn *Khu vườn bí mật* xuất bản năm 1910, trong đó tác giả gắn kết tình yêu với nghề làm vườn cùng một ý tưởng mới về giáo dục trẻ em. Trong cuốn này, bà đề cao tình bạn, sự hợp tác và lao động ngoài trời.

*Cơn gió lạnh từ cánh đồng hoang rốt cục cũng thổi bay lớp mạng nhện vốn phủ lấp tri giác cô, và tính hiếu kì trong cô nhen nhóm trở lại.*

# D'ARTAGNAN

## *Át cơ và át bích*

Ai đang bước tới trên một con đường vùng Gascony vào năm 1625? Chàng có khuôn mặt trái xoan, xương gò má cao, đôi mắt đen thẳm và ánh mắt xuyên thấu. Chàng mặc áo khoác xanh đã sờn, đội mũ với lông vũ dựng lệch và giắt kiếm ở thắt lưng. Chàng là Charles D'Artagnan, con trai thứ trong một gia đình quí tộc nhỏ sa cơ lỡ vận ở miền quê.

Chàng tới Paris để tìm kiếm vận may và theo đuổi giấc mơ trở thành lính ngự lâm của nhà vua. Chàng mang theo mười lăm đồng tiền, một lá thư tiến cử mà cha chàng viết cho ngài chỉ huy đội lính ngự lâm De Tréville, cùng con ngựa còm lông hoe vàng. Con ngựa này là nguyên nhân cho cuộc xung đột với ngài kị sĩ hay châm chọc Rochefort. Đánh bại chàng, ông ta lấy được lá thư quí giá. Đau khổ và bực bội, ngay khi tới Paris, chàng trai máu nóng vùng Gascony rối trí thách đấu cùng lúc ba trong số các tay kiếm cừ khôi nhất nước Pháp: Những chàng lính ngự lâm Athos, Porthos và Aramis. Thế nhưng, cùng với họ, chàng đánh đuổi quân của hồng y Richelieu.

Đó là bước khởi đầu trong hành trình phiêu lưu của D'Artagnan. Chàng trải qua những câu chuyện tình ái sâu đậm và cám dỗ phù phiếm, đấu tay đôi, trốn chạy, các cuộc rượt đuổi và vượt qua eo biển Manche nguy hiểm để ngăn chặn âm mưu của tên hồng y tồi tệ. Chàng trai Gascony và ba người bạn đồng hành oai hùng đối mặt với những cạm bẫy, sự trả thù hay nhiều cuộc đụng độ khác. Cuối cùng, chàng D'Artagnan đã trở thành lính ngự lâm. Chàng đã có thể cùng ba người bạn nâng cốc mà hô vang câu khẩu hiệu vô cùng nổi tiếng: "Một người vì mọi người, mọi người vì một người!"

*Don Quijote xem cối xay gió là người khổng lồ và bầy cừu là những đạo quân, còn D'Artagnan coi mỗi nụ cười là một nỗi sỉ nhục và từng ánh mắt là một sự khiêu khích.*

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Alexandre Dumas là con trai của một người lai và tướng dưới trướng Napoleon. Ông cao, tóc xoăn môi dày, tính tình thất thường nhưng dễ gần. Ông là cha đẻ của thể loại tiểu thuyết *feuilleton*[2] mà ông xuất bản với số lượng lớn. Ông kiếm được nhiều tiền nhưng chi tiêu còn nhiều hơn. Ông có con ngoài giá thú cũng như một cuộc đời đầy rẫy những phụ nữ ghen tuông và thù hận. Ông ngưỡng mộ Giuseppe Garibaldi và trở thành giám đốc bảo tàng ở Napoli. Ông trở lại Paris và mất vào năm 1870, bấy giờ chẳng còn của cải hay thành công. Người con trai cùng tên với ông cũng là nhà văn nổi tiếng với tiểu thuyết bi kịch *Trà hoa nữ*.

### *Trong cuốn sách nào?*

*Ba chàng lính ngự lâm* được đăng dài kì và lập tức tạo được tiếng vang lớn. Cuốn sách này đã tạo động lực để Dumas viết tiếp hai cuốn hậu truyện: *Hai mươi năm sau* và *Tử tước de Bragelonne*.

[2] Một loại tiểu thuyết, thường được xuất bản theo từng phần nhỏ trên các báo và tạp chí.

# OLIVER TWIST

## *Cậu bé nghèo khổ với trái tim bao la*

Cuộn tròn trong một tấm chăn cũ, Oliver bé nhỏ đã phải vùng vẫy ngay từ khi mới chào đời. Mồ côi và lớn lên trong nghèo khó, cậu sống sót đến năm chín tuổi dù chẳng dễ dàng: Các trận đòn, cơn đói giấu kín sau hàng nước mắt cũng như nỗi tức giận là bạn đồng hành thường nhật ở trại tế bần. Những đứa trẻ mồ côi khác cũng chịu chung số phận với cậu. Twist là cái họ mà một kẻ âu sầu với niềm tin mù quáng đặt cho cậu: Thứ tự chữ cái dùng để đặt tên cho trẻ mồ côi đã tới chữ "T". Công việc đầu tiên của cậu bé là với quan tài: Cậu ngủ trong một chiếc quan tài, ăn những đồ ôi thiu đến chó của chủ nhà cũng chẳng thèm và phục vụ tang lễ.

Vốn nhạy cảm nhưng những ngược đãi đã làm cậu trở nên vô cảm, cho đến khi một lời sỉ nhục người mẹ đã mất khiến cậu nổi điên và chạy trốn tới Luân Đôn. Trong những năm 1830, thành phố ấy là nơi tội phạm tuyển chọn và bóc lột trẻ em: Oliver hồn nhiên ngây thơ sống trong một môi trường tối tăm, đầu đường xó chợ cùng đám trộm cắp và lợi dụng. Cậu buộc phải học cách móc túi từ một bậc thầy liều lĩnh. Hắn kìm kẹp cậu, khiến cậu cảm thấy ngập đầy cô đơn và buồn tủi, và hắn mong sẽ mãi mãi giữ cậu trong lòng bàn tay.

Bị giam và được thả, rồi bị bắt cóc và quay lại trong gông cùm của kẻ bóc lột, một lần nữa Oliver chìm sâu trong tội lỗi trộm cắp ăn mòn cơ thể và linh hồn cậu. Cậu buộc phải thực hiện một vụ trộm có kết cục tồi tệ vô cùng. Oliver là ai? Danh tính của cậu là bí ẩn cốt lõi của câu chuyện. Bí ẩn ấy sẽ được hé lộ bởi một quí ông, người bảo trợ đầu tiên của cậu. Những kẻ xấu xa sẽ chết, còn người tốt sẽ tìm được cái kết có hậu - đặc biệt là cậu bé, người vẫn giữ được lòng nhân ái và sự hào hiệp.

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Charles Dickens có tuổi thơ và thời niên thiếu bất hạnh giống như các nhân vật trong truyện của ông. Thế nhưng khi cầm bút, ta thấy rõ ông là một nhà văn thiên phú. Khi những tiểu thuyết của ông xuất hiện, vẻ đẹp của văn học và các vấn đề xã hội lần đầu tiên giao thoa, từ đó mang lại cho ông tiền tài và danh vọng.

### *Trong cuốn sách nào?*

Một buổi diễn kịch về *Oliver Twist* đã được tổ chức ở Luân Đôn ngay cả trước khi những kì cuối cùng của cuốn tiểu thuyết được đăng trên tạp chí. Kể từ ấy, hàng chục phiên bản kịch nghệ, âm nhạc, điện ảnh và truyền hình về câu chuyện này đã ra đời.

*Chẳng bao giờ phải rửa bát súp, bởi đám trẻ con sẽ cầm thìa mà vét cho tới khi bát sáng bóng như gương.*

TEA
Cocoa
Chocolate
COFFEE
LEMON
INFUSION
BISCUIT
Royal
RICH TEA

# FRODO BAGGINS

## *Chàng Hobbit với vận mệnh thế giới trong tay*

Ngày 22 tháng Chín năm 3001 là ngày lễ lớn của người Hobbit: Bilbo Baggins tròn 111 tuổi và người cháu yêu quí Frodo của ông bước vào giai đoạn trưởng thành, ba mươi ba tuổi. Người Hobbit là một dân tộc dễ mến, kì cục, sẵn sàng hi sinh cũng như phản kháng. Họ chẳng cao tới một mét, ngón tay dài, đôi chân to và lông lá giúp họ di chuyển lanh lẹ, đôi mắt sáng và đôi tai thính vô cùng. Họ chuộng những trò đùa ấu trĩ. Họ có cái miệng để ăn, đặc biệt là món nấm ưa thích, để uống và cười đùa cùng bạn bè. Họ yêu sự yên bình miền quê. Họ chậm chạp trong chiến đấu, thế nhưng họ là những tay cung cự phách.

Bilbo nhận được những món quà sinh nhật tuyệt vời, ví như pháo hoa của người bạn pháp sư Gandalf. Thay vào đó, Frodo nhận được món quà từ người bác: Lời từ biệt và một chiếc nhẫn ẩn chứa những thế lực đen tối. Chiếc nhẫn được rèn bởi chính Chúa tể xấu xa - Sauron hắc ám - và tình cờ rơi vào tay Bilbo. Nó khiến bất kì ai đeo nó có thể tàng hình, nhưng lại là một thứ vũ khí tồi tệ sẽ chầm chậm làm mục nát và chiếm trọn linh hồn của người đeo.

Gandalf khuyên Frodo vứt bỏ chiếc nhẫn, phá hủy nó bằng cách ném xuống lò rèn núi Doom, nơi nó được đúc ra. Frodo bèn bắt đầu chuyến hành trình với Đoàn hộ nhẫn: Hai người bạn thân Pippin và Merry, người làm vườn Sam, cùng tộc tiên, tộc người lùn và loài người. Chín nhà vô địch đại diện cho cái tốt chống lại Chúa tể xấu xa. Nhiệm vụ thực khó khăn và nguy hiểm. Họ phải đánh cược mạng sống, đặt vận mệnh của thế giới lên vai, đối mặt với những bất lợi, mệt mỏi, thương tổn cả thể xác lẫn tâm hồn. Và họ còn phải chiến đấu chống lại ham muốn đeo chiếc nhẫn.

*Nếu một người Hobbit nhặt đá lên, tốt nhất hãy lập tức tìm chỗ trú, và khi một con vật định vồ họ, nó sẽ phải trả giá đắt.*

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

John Ronald Reuel Tolkien sinh ra ở Nam Phi và sinh sống ở Anh. Từ ngày bé ông đã đam mê những huyền thoại và trở thành một học giả danh giá về ngôn ngữ cổ đại. Ông cũng từng là giáo viên và nhà sáng tạo ngôn ngữ cũng như các thế giới tưởng tượng. Các tác phẩm của ông đã đặt nền móng cho văn học viễn tưởng và truyền cảm hứng cho nhiều kiệt tác điện ảnh.

### *Trong cuốn sách nào?*

*Chúa tể của những chiếc nhẫn* là phần tiếp theo của cuốn tiểu thuyết *Chàng Hobbit* ra đời trước đó. Được dịch ra 40 thứ tiếng và tái bản liên tục, đây là một trong những cuốn sách nổi tiếng nhất thế kỉ 20.

# BOKA

## *Cậu đại úy tài ba*

Tại một mảnh đất ngoại ô Budapest, bên rìa những dãy nhà đông dân cư san sát, ở một khu rào cọc đằng sau xưởng gỗ: Đó là điểm tập trung của những cậu con trai phố Pál. Khu vực ấy dần dà trở thành một sân cỏ rộng lớn, một bãi chiến trường, nơi chúng chất gỗ dựng pháo đài. Chúng phải bảo vệ không gian vui chơi với những viên bi, đầu bút máy và hạt carob (cây sầu riêng Ba Tư) trước sự tấn công của quân Áo đỏ do Feri Áts quả cảm dẫn dắt.

Boka, cậu bé thông thái nhất, được bầu làm chỉ huy. Cậu trấn an các bạn, những thiếu úy và trung úy cùng người lính trơn duy nhất Nemecsek. Boka bình tĩnh ra quyết định và thiết lập kế hoạch tác chiến. Cậu là tấm gương cho các bạn khác, biết xin lỗi khi phạm sai lầm, không hành xử vội vàng khi lá cờ xanh đỏ của các cậu con trai phố Pál bị cướp mất vì một người phản bội. Sự điềm tĩnh trong giọng nói đảm bảo người nghe nhận ra lí trí trong cậu. Bình thản và suy tư, cậu đối mặt với sĩ quan phụ tá của mình, một cậu bé dũng cảm nhưng khó đoán, bất mãn với vị trí thứ hai và dễ có khả năng phản bội. Trong chuyến hành trình tới hòn đảo của quân Áo đỏ, Boka nghẹn ngào trước những giọt nước mắt tuyệt vọng của Nemecsek, kẻ phản bội mà cậu phát hiện.

Giờ thì phải làm gì? Chính cậu sẽ tự nói ra trong một tuyên bố, một bài ca về lòng dũng cảm và nghĩa vụ bảo vệ lãnh thổ. Boka là một nhà chiến thuật tài ba với chiếc ống nhòm xem kịch. Cậu là một vị tướng thân thiết như anh em với một người lính đang đứng trước cái chết thực sự. Và rồi cậu đau khổ khi phát hiện số mệnh đáng buồn của tổ quốc bé nhỏ mà các cậu con trai phố Pál đã chiến đấu bảo vệ.

*- Ai không muốn tham chiến hãy bước ra. Có ai không?*
*- Không! - Chúng đồng thanh đáp.*

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

“Sinh năm 1878 ở Budapest; 1895: Sinh viên luật ở Geneva; 1904: Nhà báo và nhà văn nổi tiếng; 1914: Nhà soạn kịch còn nổi tiếng hơn; 1930: Mình vẫn muốn quay trở lại Geneva làm sinh viên.” Trong cuốn tự truyện chóng vánh, Ferenc Molnár đã bộc lộ những phẩm chất của ông: Hiệu quả nhanh gọn, tính châm biếm và cảm xúc hiện hữu. Ở Mĩ nơi ông định cư, cuốn *Những cậu con trai phố Pál* sớm đem lại cho ông danh vọng.

### *Trong cuốn sách nào?*

*Những cậu con trai phố Pál* là tác phẩm phải đọc của văn học thiếu nhi thế giới. Cuốn sách nói về sự cần thiết của sân chơi, đề cập tới sự áp bức của những kẻ ưa bạo lực, bình yên trong tâm trí người thông thái, về cuộc sống đáng sống và cả lúc cần phải chết sao cho xứng đáng.

# SANDOKAN

## *Vẻ quyến rũ của cuộc chiếm tàu*

Đêm ngày 20 tháng Mười hai năm 1849, một cơn bão đổ bộ vào hòn đảo hoang dã Mompracem trên biển Malaysia, hang ổ hải tặc. Sandokan nhíu mày nhìn ra từ một vách đá: Người bạn Yanez của anh đang ở ngoài khơi.

Anh được gọi là "Sư tử Mompracem" và anh thề sẽ mãi mãi căm hận quân Anh, những kẻ đã giết chết cha mẹ và anh chị em của anh. Anh là một chàng trai trẻ cuốn hút: Cao ráo và cường tráng, mắt đen thẫm, mình mặc đồ nhung lụa, đầu cuốn chiếc khăn che đi một phần mái tóc dài. Anh yêu âm nhạc và chơi đàn đạp hơi. Anh cuốn dải lụa đỏ quanh hông và giắt chiếc kriss, một loại dao găm Malaysia, và một thanh mã tấu mà anh có thể sử dụng bằng một tay. Ánh mắt lạnh lùng của anh lôi cuốn và cũng tạo ra nỗi khiếp đảm. Sandokan là một chiến binh cừ khôi và quả cảm. Anh tàn nhẫn với kẻ thù nhưng lịch thiệp và trung thành với bằng hữu tới chết. Từ buồn bã tới hứng khởi, anh khó nhọc kiềm chế cảm xúc. Cuồng nộ và đam mê đột ngột nổi lên trong anh.

Anh chẳng làm cướp biển vì tiền bạc mà để trả thù. Ước ao công lí, sự giận dữ đối với quân Anh của anh được Yanez kiềm chế. Người bạn Bồ Đào Nha ranh mãnh và hài hước kìm hãm anh, giúp anh đưa ra những quyết định đúng đắn ngoài biển khơi trên thuyền Proa, hoặc giữa cuộc chạy trốn trong bụi chuối, bãi lở đất hay cây cối bị gió thổi gãy. Yanez cũng ở bên anh trên hòn đảo Labuan, nơi chàng trai trẻ gửi gắm trái tim mình cho Marianna, cháu gái một sĩ quan thủy quân Anh. Sa vào tình ái, Sandokan phải lựa chọn: Tiếp tục cuộc trả thù hay từ bỏ tất cả để sống cùng nàng?

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Emilio Salgari sinh ra ở Veneto, sau đó chuyển tới Piemonte và chưa bao giờ rời khỏi Ý. Ông viết nhiều tới bất ngờ những tiểu thuyết và truyện ngắn về các cuộc phiêu lưu ở những xứ sở xa xôi, ông thu thập tư liệu từ sách vở cũng như các tập bản đồ. Do sự tham lam của các nhà xuất bản, thành công từ sách chẳng đem lại cho ông kinh tế ổn định: Ông chịu nhiều giày vò và khó khăn đến cuối đời.

### *Trong cuốn sách nào?*

Sau khi *Những con sư tử Mompracem* được in vào năm 1900, hình tượng Sandokan và Yanez trở thành nhân vật chính trong 11 cuốn tiểu thuyết, từ đó tạo nên *Tập truyện Malaysia*. Cùng với *Tập truyện về hải tặc vùng Antilles*, đây là những tác phẩm nổi tiếng nhất của tác giả.

*Chưa bao giờ anh nghe một giọng nói ngọt ngào vuốt ve đôi tai mình đến vậy, khi anh đã quen với tiếng nhạc âm ti của đạn pháo và tiếng gào thét của kẻ chết trận.*

# SHERLOCK HOLMES

## *Chàng thám tử xuất chúng*

Hai thế kỉ trước ở Luân Đôn, quanh lò sưởi trong căn hộ trên phố Baker, anh mặc áo choàng ngủ đi tới đi lui giữa những tờ báo sáng và một mớ hỗn độn không tưởng. Anh yêu tất cả những thứ hút được, đặc biệt là tẩu. Anh giấu thuốc trong một chiếc dép Ba Tư, xì gà trong thùng đựng than đá, còn tẩu và bật lửa thì vương vãi khắp phòng. Anh sành ăn, chơi đàn vĩ cầm, trích dẫn Shakespeare và Goethe. Anh nhắm mắt và đan ngón tay lại mỗi khi suy ngẫm về một vụ án.

Sherlock Holmes là một cỗ máy điều tra với trí thông minh phi thường, cộng thêm trực giác và trí nhớ thần kì. Anh chẳng thể nào ngồi một chỗ. “Tôi mệt mỏi mỗi khi trây ỳ,” anh nói với người bạn Watson trung thành. Những người tuyệt vọng và kì lạ nhờ tới anh sau khi vô vọng chỗ cảnh sát. Họ tìm đến anh, người tinh thông từng ngóc ngách trong mạng lưới tội phạm Luân Đôn và tìm ra lời giải cho những vụ án phức tạp: Trộm cắp, tống tiền, mất tích hay án mạng.

Holmes chẳng bao giờ làm ta thất vọng. Những cuộc điều tra của anh luôn hết sức lí thú. Chẳng phải lúc nào anh cũng sử dụng phương pháp chính thống. Anh đề cao những chi tiết nhỏ nhặt và đưa ra lời giải cho các bí ẩn. Anh lấy dấu giày, phân tích đầu lọc và tàn thuốc, phát hiện chỗ trú ẩn giữa khe đá. Anh còn tìm ra đầu mối từ móng tay cái, một chiếc dây giày, một phím hỏng của máy đánh chữ hay một lời trăng trối.

Cải trang cũng là một công cụ hữu hiệu. Anh đóng giả thành thủy thủ, thợ chăn ngựa, tu sĩ, điệp viên hay một kẻ sắp chết. Thế nhưng đôi khi anh cũng bộc lộ tính cách con người. Anh mơ mộng, sợ hãi, thương xót nạn nhân và kể cả tội phạm trong quá trình điều tra quá khứ của họ để làm sáng tỏ câu chuyện.

### *Ai đã viết câu chuyện này?*

Arthur Conan Doyle sinh năm 1859 trong một gia đình Ireland tại Scotland. Ông tốt nghiệp ngành y vào năm hai mươi hai tuổi và hành nghề y trên biển cũng như trong đất liền. Ông làm bạn với các học giả và đặc biệt quan tâm tới khoa học. Ông ủng hộ các phương pháp y tế mới, căm ghét những kẻ lừa đảo. Ông viết các cuốn khảo cứu. Ông được cử đi chiến trường và thế vận hội Olympic. Ngoài những câu chuyện về Sherlock Holmes, ông còn đăng các truyện ngắn và tiểu thuyết khoa học viễn tưởng.

### *Trong cuốn sách nào?*

*Cuộc điều tra màu đỏ* được xuất bản năm 1887. Đây là cuốn đầu tiên trong số bốn tiểu thuyết và năm mươi sáu truyện ngắn mà Conan Doyle cho nhân vật của ông hành động, một người sớm trở thành khuôn mẫu về thám tử.

*Một điều càng kì lạ thì trông nó càng chẳng có gì bí ẩn. Đó là những tội ác tầm thường, vô danh và cũng bất ngờ nhất: Chúng như thể những gương mặt vô danh và vô cùng khó để nhận diện.*

# NHỮNG NGƯỜI BẠN từ TRANG SÁCH

**NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG**
55 Quang Trung, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
ĐT: (024) 39434730 - 39428632
Website: nxbkimdong.com.vn
Email: info@nxbkimdong.com.vn

**CHI NHÁNH NXB KIM ĐỒNG TẠI MIỀN TRUNG**
102 Ông Ích Khiêm, TP. Đà Nẵng
ĐT: (0236) 3812335
Email: cnkimdongmt@nxbkimdong.com.vn

**CHI NHÁNH NXB KIM ĐỒNG TẠI TP. HCM**
248 Cống Quỳnh, P. Phạm Ngũ Lão, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: (028) 39251001 - (028) 39250987
Email: cnkimdong@nxbkimdong.com.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản: Giám đốc **BÙI TUẤN NGHĨA**
Chịu trách nhiệm nội dung: Tổng biên tập **VŨ THỊ QUỲNH LIÊN**
Biên tập: **Phan Cao Hoài Nam**
Trình bày mĩ thuật: **Thùy Dương**
Sửa bài: **Bảo Trung, Đắc Quý**

In và gia công 2.000 bản - Khổ (19x24) cm, tại Công ty CP In và Văn Hóa Phẩm Hà Nội.
Địa chỉ: Thôn An Hạ, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, Hà Nội.
Số xác nhận đăng kí xuất bản: 2740-2023/CXBIPH/6-231/KĐ cấp ngày 17 tháng 08 năm 2023.
Quyết định xuất bản số: 2938/QĐKĐ cấp ngày 12/9/2023.
In xong và nộp lưu chiểu quí IV năm 2023.
ISBN 978-604-2-33323-8

Đã bao lần ta khóc thương hay hân hoan khi đọc về một nhân vật chính trong sách? Ta chịu đựng cùng người đó, cổ vũ những chiến thắng và cười vui trước các cuộc phiêu lưu. Ulysses, Jane Eyre, Long John Silver và Jo March là một vài cái tên trong số 40 nhân vật văn chương mà các độc giả trẻ đầy ham mê biết tới. Họ giống với nhân vật chính mà người đọc ước ao được kết bạn. Cuốn sách này là lời mời gọi dành cho tất cả mọi người, một lần nữa hãy khám phá những trang sách khó quên.

ISBN 978-604-2-33323-8
9 786042 333238
5.2325.0001.0104
8 935244 898989
Giá: 95.000đ

www.nxbkimdong.com.vn
www.facebook.com/nxbkimdong

Dành cho lứa tuổi 11+